**I. MỤC TIÊU – NỘI DUNG – HOẠT ĐỘNG CHỦ ĐỀ:**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Mục tiêu chủ đề** | **Nội dung chủ đề** | **Hoạt động chủ đề** | **Phạm vi thực hiện** | **Địa điểm tổ chức** | **CHỦ ĐỀ “GIA ĐÌNH”** | | | |
| **Nhánh 1** | **Nhánh 2** | **Nhánh 3** | **Nhánh 4** |
| **Mẹ yêu** | **Ngôi nhà bé yêu** | **Đồ dùng gia đình thân yêu** | **Những kỳ nghỉ vui vẻ của gia đình** |
| **18/10 đến 22/10** | **25/10 đến 29/10** | **01/11 đến 05/11** | **08/11 đến 12/11** |
| **I. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT** | | | | | | | | | |
| 1 | Thực hiện đúng kỹ thuật và thuần thục các động tác trong bài tập thể dục theo hiệu lệnh, nhịp bản nhạc/bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp. | Tập kết hợp 5 động tác cơ bản trong bài tập thể dục | Bài 3:  + Hô hấp: Thổi nơ. + Tay: Hai tay đưa ra trước sang ngang. + Bụng: Cúi xuống 2 chân thẳng, 2 tay chạm mũi bàn chân. + Chân: Bật, đưa chân sang ngang.  + Bật: Bật tách khép chân. | Khối | Sân chơi | TDS | TDS | TDS | TDS |
| 2 | Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động đi lên, xuống | Đi trên ván kê dốc (dài 2,5m, rộng 0,3m, một đầu kê cao 0,3m) | Đi trên ván kê dốc xách đồ giúp mẹ | Lớp | Lớp học | HĐH |  |  |  |

| **TT** | **Mục tiêu chủ đề** | **Nội dung chủ đề** | **Hoạt động chủ đề** | **Phạm vi thực hiện** | **Địa điểm tổ chức** | **CHỦ ĐỀ “GIA ĐÌNH”** | | | | |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nhánh 1** | **Nhánh 2** | **Nhánh 3** | **Nhánh 4** | |
| **Mẹ yêu** | **Ngôi nhà bé yêu** | **Đồ dùng gia đình thân yêu** | **Những kỳ nghỉ vui vẻ của gia đình** | |
|  | trên ván dốc dài 2,5m, rộng 0,3m, một đầu kê cao 0,3m |  |  |  |  |  |  |  |  | |
| 3 | Bền bỉ, dẻo dai, duy trì tốc độ chạy liên tục 15m không hạn chế thời gian. | Chạy liên tục 150m không hạn chế thời gian. | Chạy liên tục 15m về nhà. | Lớp | Sân chơi |  | HĐH |  |  | |
| 4 | Biết tung và bắt bóng bằng hai tay với người đối diện. | Tung và bắt bóng với người đối diện. | Gia đình cùng vui: Tung và bắt bóng với người đối diện. | Lớp | Lớp học |  |  |  | HĐH | |
| 5 | Bật tách chân, khép chân qua 7 ô liên tục, không dẫm vạch. | Bật tách chân, khép chân liên tục qua 7 ô. | Bật tách chân, khép chân liên tục qua 7 ô. | Lớp | Lớp học |  |  | HĐH |  | |
| 6 | Cắt, xé theo đường viền thẳng và cong các hình đơn giản. | Cắt, xé theo đường viền thẳng và cong các hình đơn giản. | Trẻ sử dụng các kĩ năng đã học cắt dán đồ dùng gia đình. | Lớp | Lớp học |  |  |  | HĐG | |
| 7 | Xếp chồng được 12-15 khối, lắp ráp theo mẫu. | Xây dựng, lắp ráp với 12-15 khối. | Trẻ lắp ghép theo ý thích trong góc chơi xây dựng. Trò chơi: Lắp ráp ngôi nhà | Lớp | Lớp học | HĐG | HĐG | HĐC | HĐC | |
| 8 | Biết tự mặc - cởi quần áo, xâu dây giày, cài quai dép, kéo khóa (phéc mơ tuya). | Cài - cởi cúc, kéo khóa phéc mơ tuya, xâu - luồn - buộc dây | Trẻ thực hành: Xâu luồn buộc dây giầy | Lớp | Lớp học | HĐG | HĐG |  |  | |
| Trẻ thực hành: Cài - cởi cúc áo. | Lớp | Lớp học |  | HĐC |  |  | |
| 9 | Ghép và dán được các hình vào đúng vị trí cho trước, không bị nhăn. | Ghép và dán các hình vào vị trí cho sẵn. | Ghép và dán ngôi nhà. | Lớp | Lớp học |  | HĐG | HĐG |  | |
| 10 | Nhận biết được 4 nhóm thực phẩm và lựa chọn được một số thực phẩm khi gọi tên nhóm. | Nhận biết thực phẩm theo 4 nhóm. | Nhóm thực phẩm giàu chất vitamin & muối khoáng  + Quan sát tranh ảnh và vật thật.  + Trò chơi: Bé chọn đúng; Bé thích ăn gì. | Lớp | Lớp học |  | ĐTT |  |  | |
| Nhóm thực phẩm giàu chất đạm  + Quan sát tranh ảnh và vật thật.  + Trò chơi: Bé chọn cho đúng; Món ăn vui nhộn. | Lớp | Lớp học |  |  | ĐTT |  | |
| Nhóm thực phẩm giàu chất bột đường  + Quan sát tranh ảnh và vật thật.  + Trò chơi: Bé chọn cho đúng; Bé thích ăn gì; Tháp dinh dưỡng. | Lớp | Lớp học |  | HĐG |  | VS-AN | |
| Nhóm thực phẩm giàu chất béo  + Quan sát tranh ảnh và vật thật.  + Trò chơi: Bé chọn cho đúng; Bé thích ăn gì; Tháp dinh dưỡng. | Lớp | Lớp học |  |  | VS-AN | VS-AN | |
| 11 | Biết cơ cấu các bữa ăn trong 1 ngày, các món ăn trong 1 bữa ăn. | Cơ cấu các bữa ăn trong 1 ngày, thức ăn trong bữa ăn. | - Trò chơi: Tháp dinh dưỡng; Phân loại thực phẩm...  - Thực hành lựa chọn các món ăn giàu chất dinh dưỡng theo tháp dinh dưỡng. | Lớp | Lớp học |  | VS-AN |  | HĐG | |
| 12 | Biết một số loại bệnh tật liên quan đến ăn uống (ỉa chảy, sâu răng, suy dinh dưỡng, béo phì,…) | Một số bệnh tật liên quan đến ăn uống (ỉa chảy, sâu răng, suy dinh dưỡng, béo phì,…) | - Thực hành một số hoạt động giữ gìn vệ sinh cơ thể và phòng bệnh liên quan đến ăn uống (ỉa chảy, sâu răng, suy dinh dưỡng, béo phì,…) | Lớp | Lớp học | VS-AN | HĐG |  | VS-AN | |
| 13 | Biết cách phân biệt thực phẩm/ thức ăn sạch, an toàn. | Phân biệt thực phẩm/ thức ăn sạch, an toàn. | - Xem video hướng dẫn lựa chọn thực phẩm sạch, an toàn.  - Trò chơi: Thi đầu bếp giỏi chọn nhanh những thực phẩm sạch, an toàn. | Lớp | Lớp học | VS-AN | HĐG | VS-AN | ĐTT | |
| 14 | Biết mỗi thực phẩm có nhiều dạng chế biến và cách ăn khác nhau. Có khả năng thực hành một số thao tác cơ bản trong chế biến một số món ăn, thức uống đơn giản. | Thao tác cơ bản trong chế biến một số món ăn, thức uống đơn giản. | Thực hành: Bé làm phở cuốn. | Lớp | Lớp học |  |  |  | HĐG | |
| Thực hành: Bé làm hoa quả dầm. | Lớp | Lớp học | HĐC |  |  |  | |
| 15 | Có kỹ năng rửa tay bằng xà phòng đúng quy trình. Có thói quen tự rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh và khi tay bẩn. | Rèn luyện kỹ năng rửa tay bằng xà phòng. | Trẻ xem video và thực hành kỹ năng rửa tay bằng xà phòng. | Lớp | Lớp học | VS-AN | VS-AN | VS-AN | VS-AN | |
| 16 | Biết lựa chọn ăn/không ăn những thức ăn có lợi/có hại cho sức khỏe. | Phân biệt thức ăn có lợi/ có hại cho sức khỏe con người. | Trò chơi: Dinh dưỡng cho bé; Trạm phân loại; Tương phản; Hãy giúp tôi… | Lớp | Lớp học | ĐTT | ĐTT | ĐTT | ĐTT | |
| 17 | Biết cách phân biệt thực phẩm/ thức ăn sạch, an toàn. | Một số cách bảo quản thực phẩm/ thức ăn đơn giản. | Trò chuyện cùng trẻ về cách bảo quản thức ăn sạch, an toàn. | Lớp | Lớp học | VS-AN |  | ĐTT | VS-AN | |
| 18 | Nhận ra và không chơi một số đồ vật có thể gây nguy hiểm. Nói được mối nguy hiểm khi đến gần. | Một số đồ vật gây nguy hiểm. | Trò chuyện, giáo dục trẻ không nghịch ổ điện, dao, bật lửa. | Lớp | Lớp học |  | ĐTT |  | ĐTT | |
| 19 | Biết tránh một số trường hợp không an toàn | Một số trường hợp không an toàn: - Người lạ bế ẵm, rủ đi chơi, cho đồ ăn. - Tự ý đi ra khỏi nhà/trường/lớp một mình khi chưa được người lớn cho phép. | Giáo dục trẻ không tự ý đi ra khỏi nhà một mình khi chưa được người lớn cho phép. | Lớp | Lớp học |  | VS-AN | HĐC |  | |
| 20 | Biết kêu cứu, gọi người giúp đỡ khi gặp nguy hiểm. | Địa chỉ, số điện thoại của người thân và các số điện thoại trợ giúp. | Trò chuyện cùng trẻ về địa chỉ, số điện thoại của người thân. | Lớp | Lớp học | ĐTT | HĐC | ĐTT | ĐTT | |
| 21 | Tự giác thực hiện được một số quy định về an toàn tại nơi công cộng. | Quy định đảm bảo an toàn nơi công cộng. | Xem video và giáo dục trẻ an toàn khi đi siêu thị. | Lớp | Lớp học | HĐG | HĐG | HĐG | HĐG | |
| **II. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC** | | | | | | | | | | |
| 22 | Biết được mối liên hệ đơn giản giữa đặc điểm cấu tạo với cách sử dụng của đồ dùng/ đồ chơi quen thuộc. | Mối liên hệ đơn giản giữa đặc điểm cấu tạo với cách sử dụng của đồ chơi/đồ dùng quen thuộc. | Góc bếp thông minh "Khám phá một số đồ dùng ăn uống trong gia đình". | Lớp | Lớp học |  |  | HĐH |  | |
| 23 | Biết so sánh sự khác nhau và giống nhau giữa nhà 1 tầng và nhà nhiều tầng. | So sánh sự khác nhau và giống nhau giữa nhà 1 tầng và nhà nhiều tầng. | Thăm khu bếp ăn nhà trường. | Lớp | Lớp học |  |  | HĐNT |  | |
| Quan sát các ngôi nhà xung quanh trường. | HĐNT | HĐNT | HĐNT | HĐNT | |
| 24 | Biết phân loại đd, đc theo 2-3 dấu hiệu về chất liệu và công dụng. | Phân loại đd, đc theo 2-3 dấu hiệu về chất liệu và công dụng. | Phân loại đồ dùng gia đình bé theo 2-3 dấu hiệu. | Lớp | Lớp học |  |  | HĐG |  | |
| 25 | Nói được một số đặc điểm nổi bật của các mùa trong năm nơi trẻ sống. | Đặc điểm nổi bật của các mùa trong năm nơi trẻ sống. | Cảm nhận ánh nắng mùa thu. | Lớp | Lớp học |  | HĐNT |  |  | |
| Lợi ích của thiên nhiên với cơ thể bé. | Lớp | Lớp học |  |  |  | HĐNT | |
| 26 | Biết thời tiết thay đổi theo mùa và thứ tự các mùa trong năm. | Thời tiết thay đổi theo mùa và thứ tự các mùa trong năm. | Quan sát về sự thay đổi của thời tiết. | Lớp | Sân chơi | HĐNT |  |  |  | |
| 27 | Có một số hiểu biết về các nguồn ánh sáng và cách sử dụng hợp lý. | Các nguồn ánh sáng và cách sử dụng tiết kiệm, hiệu quả. | Trò chuyện cùng trẻ về cách sử dụng tiết kiệm, hiệu quả điện. | Lớp | Lớp học |  |  |  | HĐC | |
| 28 | Thực hiện được một số thao tác cơ bản với máy tính. | Một số thao tác cơ bản với máy tính: tắt, mở, di chuyển chuột, kích chuột, mở thư mục. | Thao tác cơ bản với máy tính: di chuyển chuột, kích chuột. Trẻ thực hành một số thao tác tắt, mở máy tính theo yêu cầu của cô. | Lớp | Lớp học | HĐG | HĐG | HĐG | HĐG | |
| 29 | Nhận biết được chữ số 7 và sử dụng các số đó để chỉ số lượng, số thứ tự. | Đếm đến 7, nhận biết nhóm có 7 đối tượng. Nhận biết số 7. | Đếm đến 7, nhận biết nhóm có 7 đối tượng. Nhận biết số 7. | Lớp | Lớp học | HĐC |  |  |  | |
| 30 | So sánh số lượng của hai nhóm đối tượng trong phạm vi 7 bằng các cách khác nhau. | So sánh số lượng của hai nhóm đối tượng trong phạm vi 7 bằng các cách khác nhau. | So sánh hơn kém trong phạm vi 7 | Lớp | Lớp học | HĐH |  |  |  | |
| 31 | Biết gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 7, đếm và nói kết quả. Biết tách một nhóm đối tượng trong phạm vi 7 thành hai nhóm bằng ít nhất 2 cách và so sánh số lượng của các nhóm. | Gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 7, đếm và nói kết quả. Biết tách một nhóm đối tượng trong phạm vi 7 thành hai nhóm bằng ít nhất 2 cách và so sánh số lượng của các nhóm. | Tách gộp nhóm có 7 đối tượng thành 2 nhóm bằng các cách khác nhau | Lớp | Lớp học |  | HĐH |  |  | |
| 32 | Có khả năng nhận biết ý nghĩa các con số được sử dụng trong cuộc sống hằng ngày. | Nhận biết ý nghĩa các con số được sử dụng trong cuộc sống hằng ngày (số tuổi, số nhà, biển số xe, số điện thoại,…) | Trò chuyện về ý nghĩa các con số: số tuổi, số nhà, biển số xe, số điện thoại,… | Lớp | Lớp học | HĐG | HĐG | HĐG | HĐG | |
| 33 | Nhận ra được quy tắc sắp xếp của 4 đối tượng (ABCD, AABB, ABBA) và tiếp tục thực hiện sao chép lại. | So sánh, phát hiện quy tắc sắp xếp và sắp xếp theo quy tắc (ABCD, AABB, ABBA). | Trò chơi: Xếp theo quy tắc. | Lớp | Lớp học | HĐG | HĐG | HĐG | HĐG | |
| 34 | Gọi tên và chỉ ra được các điểm giống, khác nhau giữa hai khối cầu - khối trụ khối vuông và khối chữ nhật. | Nhận biết, gọi tên khối vuông, khối chữ nhật và nhận dạng các khối hình đó trong thực tế. | Nhận biết phân biệt khối vuông, khối chữ nhật | Lớp | Lớp học |  |  | HĐG |  | |
| Nhận biết phân biệt khối vuông và khối chữ nhật |  |  |  |  |  | HĐG | |
| 35 | Có khả năng chắp ghép các hình hình học để tạo thành các hình mới theo ý thích và theo yêu cầu. | Chắp ghép các hình học để tạo thành các hình mới theo ý thích và theo yêu cầu. | Trò chơi: Chắp ghép các hình học để tạo thành các hình mới. | Lớp | Lớp học | HĐG | HĐC | HĐC | HĐC | |
| 36 | Xác định được vị trí của đồ vật (phía trước- phía sau, phía trên - phía dưới, phía phải - phía trái) so với bản thân trẻ, với bạn khác, với một vật nào đó làm chuẩn. | Xác định vị trí của đồ vật (phía trước- phía sau, phía trên - phía dưới, phía phải - phía trái) so với bản thân trẻ, với bạn khác, với một vật nào đó làm chuẩn. | "Xác định vị trí của đồ vật: Phía trên - phía dưới, phía trước - phía sau so với người khác". | Lớp | Lớp học | HĐG | HĐG | HĐG | HĐG | |
| 37 | Nói được tên, tuổi, giới tính, công việc hàng ngày của các thành viên trong gia đình; số điện thoại của gia đình, quy mô gia đình, nhu cầu gia đình khi được hỏi, trò chuyện, xem tranh ảnh về gia đình. | Thông tin về gia đình và các thành viên trong gia đình (tên, tuổi, sở thích, nghề nghiệp, địa chỉ, nhu cầu, số điện thoại…) | Trò chuyện về gia đình và những người thân yêu : Nói được tên, tuổi, giới tính, công việc hàng ngày, số điện thoại...  Xem video, tranh ảnh trò truyện về quy mô gia đình, nhu cầu gia đình. | Lớp | Lớp học | ĐTT | ĐTT |  |  | |
| **III. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ** | | | | | | | | | | |
| 38 | Có khả năng nghe hiểu và thực hiện được các hướng dẫn bằng lời trong các hoạt động cá nhân, tập thể để hoàn thành nhiệm vụ. | Nghe hiểu và thực hiện được các hướng dẫn bằng lời trong các hoạt động cá nhân, tập thể để hoàn thành nhiệm vụ. | Trẻ tham gia các trò chơi trong góc vận động: Ném vòng vào cổ chai; Chuyền bóng…  Trò chơi dân gian: Ô ăn quan, Cướp cờ; mèo đuổi chuột… | Lớp | Lớp | HĐNT | HĐNT | HĐNT | HĐNT | |
| 39 | Có khả năng nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện. | Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi và chủ đề Gia đình thân yêu của bé. | Truyện: Quà tặng mẹ. | Lớp | Lớp học | HĐC |  |  |  | |
| Truyện: Chuyến du lịch của chú gà Trống Choai. | Lớp | Lớp học |  |  |  | HĐC | |
| Truyện: Cô bé quàng khăn đỏ. | Lớp | Lớp học |  | ĐTT |  |  | |
| Truyện: Bông hoa cúc trắng. | Lớp | Lớp học |  |  | HĐC |  | |
| 40 | Đọc biểu cảm bài thơ trong chủ đề Gia đình. | - Đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè. - Đọc diễn cảm bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè. | Thơ: Làm anh. | Lớp | Lớp học | ĐTT |  |  |  | |
| Thơ: Cái bát xinh xinh. | Lớp | Lớp học |  |  | HĐH |  | |
| Đồng dao: Gánh gánh gồng gồng. | Lớp | Lớp học | HĐG | HĐC | HĐC | HĐC | |
| Ca dao: Chữ hiếu. | Lớp | Lớp học | HĐG | HĐC |  |  | |
| 41 | Nghe hiểu nội dung câu chuyện, thơ, đồng dao, ca dao trong chủ đề Gia đình. | - Nói được tên, hành động của nhân vật, tình huống trong câu chuyện. - Kể lại được nội dung chính các câu chuyện mà trẻ đã được nghe. | Bé tập kể chuyện: Quà tặng mẹ. | Lớp | Lớp học | HĐH |  |  |  | |
| Chuyến du lịch của chú gà Trống Choai. | Lớp | Lớp học | HĐG |  |  |  | |
| Truyện: Bông hoa cúc trắng. | Lớp | Lớp học |  | HĐG |  |  | |
| 42 | Đóng được vai của nhân vật trong truyện. | Đóng kịch | Truyện: Qùa tặng mẹ. | Lớp | Lớp học |  |  | HĐC |  | |
| 43 | Biết trả lời các câu hỏi về nguyên nhân, so sánh: "Tại sao?"; "Có gì giống nhau?"; "Có gì khác nhau?"; "Do đâu mà có?"; Biết hỏi lại khi không hiểu người khác nói: "tại sao?", "như thế nào?" | Trả lời các câu hỏi về nguyên nhân, so sánh: "Tại sao?"; "Có gì giống nhau?"; "Có gì khác nhau?"; "Do đâu mà có?"; Biết hỏi lại khi không hiểu người khác nói: "tại sao?", "như thế nào?" | - Trò chuyện, thảo luận về sự vật hiện tượng gần gũi xung quanh và làm thí nghiệm. | Lớp | Lớp học | HĐNT | HĐNT | HĐNT | HĐNT | |
| 44 | Biết kể chuyện theo tranh minh họa và kinh nghiệm của bản thân. | Kể chuyện theo tranh minh họa và kinh nghiệm của bản thân. | Kể chuyện sáng tạo theo tranh: “Chuyến du lịch của gia đình”. | Lớp | Lớp học |  |  |  | HĐH | |
| 45 | Biết cách "đọc sách" từ trái sang phải, từ trên xuống dưới, từ đầu sách đến cuối sách. | Làm quen với cách đọc và viết tiếng Việt: + Hướng đọc, viết: từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới, từ trang đầu đến trang cuối, cách ngắt nghỉ sau các dấu câu + Hướng viết của các nét chữ. | Trò chơi: Đọc sách. | Lớp | Lớp học |  | HĐG | HĐG | HĐG | |
| 46 | Nhận ra và thực hiện đúng kí hiệu thông thường trong cuộc sống. | Làm quen, thực hiện theo chỉ dẫn của một số kí hiệu thông thường ở gia đình, trường lớp… | Trò chơi: Tìm đường về nhà; Đi tìm kho báu. | Lớp | Lớp học |  |  | HĐNT | HĐNT | |
| 47 | Có khả năng nhận dạng các chữ trong bảng chữ cái Tiếng Việt, chữ in thường, in hoa. | Nhận dạng các chữ cái trong bảng chữ cái Tiếng Việt, chữ in thường, in hoa. | Làm quen nhóm chữ cái: e, ê | Lớp | Lớp học |  | HĐH |  |  | |
| Trò chơi: Chữ cái: e, ê vui nhộn. | Lớp | Lớp học |  |  | HĐH |  | |
| 48 | Biết tô, đồ các nét chữ, sao chép một số kí hiệu, chữ cái, tên của mình. | Sao chép một số kí hiệu, chữ cái, tên của mình. | Sao chép một số kí hiệu, chữ cái e,ê, | Lớp | Lớp học |  |  |  | HĐG | |
| **IV. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM KỸ NĂNG XÃ HỘI** | | | | | | | | | | |
| 49 | Nói được họ tên, tuổi, giới tính của bản thân, tên bố, mẹ, địa chỉ… | Một số thông tin quan trọng về người thân trong gia đình. | Mẹ yêu | Lớp | Lớp học | HĐH |  |  |  | |
| 50 | Biết vâng lời, giúp đỡ bố mẹ, cô giáo những việc vừa sức. | Thực hiện công việc được giao (trực nhật, xếp dọn đồ chơi). | Rèn trẻ kỹ năng giúp mẹ làm việc nhà. | Lớp | Lớp học | HĐC |  |  |  | |
| 51 | Biết chủ động làm một số công việc hàng ngày. | Chủ động và độc lập trong một số hoạt động. | Lao động tập thể: Vệ sinh lau chùi bàn ghế.. | Lớp | Lớp học |  | HĐNT | HĐNT |  | |
| Nhặt lá sân trường. | Lớp | Lớp học |  |  | HĐNT |  | |
| Chăm sóc cây vườn trường (tưới cây, bắt sâu, nhổ cỏ…) | Lớp | Lớp học |  | HĐNT |  | HĐNT | |
| 52 | Có khả năng tự làm được một số việc đơn giản trong sinh hoạt hàng ngày. | Tự làm một số việc đơn giản hàng ngày. | Bé quét nhà. | Lớp | Lớp học |  | HĐG | HĐG | HĐG | |
| Rót nước mời khách. | Lớp | Lớp học | HĐG | HĐG | HĐG | HĐG | |
| 53 | Biết thể hiện sự an ủi và chia vui với người thân và bạn bè. Dễ hòa đồng với bạn bè trong nhóm chơi. | Quan tâm đến người thân và bạn bè. | Quay video bé nói lời yêu thương gửi tặng mẹ. | Lớp | Lớp học | HĐC |  |  |  | |
| 54 | Biết được các kỳ nghỉ lễ của gia đình. | Các kỳ nghỉ lễ trong năm của gia đình. | Kỳ nghỉ vui vẻ của gia đình. | Lớp | Lớp học |  |  |  | HĐH | |
| 55 | Thực hiện được một số quy định ở lớp, gia đình và nơi công cộng phù hợp độ tuổi. | Thực hiện một số quy định ở lớp, gia đình và nơi công cộng: Dọn dẹp và sắp xếp đồ dùng. | Trò chuyện cùng trẻ một số quy định ở gia đình: Dọn dẹp nhà cửa, sắp xếp đồ dùng, vâng lời ông,bà,bố, mẹ. | Lớp | Lớp học |  | HĐC |  | HĐC | |
| 56 | Có kĩ năng tham gia hoạt động trải nghiệm cùng cô và các bạn. | Tham gia hoạt động trải nghiệm cùng cô và các bạn. | Quan sát thiên nhiên trong đôi mắt bé. | Lớp | Lớp học | HĐNT |  |  |  | |
| Thí nghiệm đong đo nước. | Lớp | Lớp học | HĐNT |  |  |  | |
| Lắng nghe và cảm nhận các âm thanh xung quanh bé. | Lớp | Lớp học |  | HĐNT |  |  | |
| Làm thí nghiệm với cát và nước. | Lớp | Lớp học |  |  |  | HĐNT | |
| Làm thí nghiệm các vật chìm, vật nổi. | Lớp | Lớp học |  |  | HĐNT | HĐNT | |
| Khám phá hướng gió. | Lớp | Lớp học | HĐNT |  |  |  | |
| Bé diễn tập: Cách thoát hiểm khi xảy ra hỏa hoạn ở trong nhà. | Lớp | Lớp học |  |  | HĐC |  | |
| Tham quan dã ngoại: Đến thăm nhà bạn. | Lớp | Lớp học |  |  |  | TQDN | |
| **V. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THẨM MỸ** | | | | | | | | | | |
| 57 | Thích nghe và nhận ra sắc thái (vui, buồn, tình cảm tha thiết) của các bài hát, bản nhạc. | Nghe và nhận ra sắc thái (vui, buồn, tình cảm tha thiết) của các bài hát, bản nhạc. | Bài hát: Tổ ấm gia đình. | Lớp | Lớp học | ĐTT | ĐTT | ĐTT | ĐTT |
| Bài hát: Cho con. | Lớp | Lớp học | ĐTT | ĐTT | ĐTT | ĐTT |
| Bài hát: Ba ngọn nến lung linh. | Lớp | Lớp học | ĐTT | ĐTT | ĐTT | VS-AN |
| 58 | Biết hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ… | Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát. | Dạy hát: “Mình đi đâu thế bố ơi”. | Lớp | Lớp học |  |  |  | HĐH | |
| 59 | Có khả năng vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo các loại tiết tấu, múa). | Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu và thể hiện sắc thái phù hợp với các bài hát, bản nhạc. | VĐ: Múa cho mẹ xem. | Lớp | Lớp học | HĐG |  |  |  | |
| Ban nhạc gia đình: Vận động theo tiết tấu phối hợp bài hát “Nhà của tôi”. | Lớp | Lớp học |  | HĐH |  |  | |
| 60 | Biết phối hợp và lựa chọn các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu thiên nhiên để tạo ra sản phẩm. | Lựa chọn, phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên, phế liệu để tạo ra các sản phẩm. | Làm kẹp tóc handmade tặng mẹ yêu. | Lớp | Lớp học | HĐG |  |  |  | |
| Làm khung ảnh gia đình handmade từ bìa và lá cây. | Lớp | Lớp học | HĐG | HĐC |  | HĐG | |
| Trang trí săm xe làm phao cứu sinh. | Lớp | Lớp học |  |  | HĐG |  | |
| Chắp ghép ngôi nhà từ các nguyên vật liệu. | Lớp | Lớp học |  | HĐG |  |  | |
| 61 | Biết phối hợp các kĩ năng vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối. | Vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối. | Vẽ ngôi nhà. | Lớp | Lớp học |  | HĐG | HĐG |  | |
| Vẽ người thân trong gia đình. | Lớp | Lớp học | HĐG |  |  |  | |
| 62 | Biết phối hợp các kĩ năng cắt, xé dán để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối. | Cắt, xé dán để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hoa, bố cục cân đối. | Xé dán ngôi nhà bé yêu. | Lớp | Lớp học |  | HĐH |  |  | |
| Xé dán đồ dùng gia đình. | Lớp | Lớp học |  |  | HĐG | HĐG | |
| 63 | Biết phối hợp các kĩ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc hài hòa, bố cục cân đối. | Phối hợp các kĩ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc hài hòa, bố cục cân đối | Xếp các kiểu nhà khác nhau. | Lớp | Lớp học | ĐTT | ĐTT | HĐG | HĐG | |
| 64 | Có khả năng đặt lời theo giai điệu một bài hát, bản nhạc quen thuộc (một câu hoặc một đoạn). | Đặt lời theo giai điệu một bài hát, bản nhạc quen thuộc (một câu hoặc một đoạn). | Đặt lời mới theo giai điệu bài hát: “Cả nhà thương nhau”. | Lớp | Lớp học | HĐH |  |  |  | |
| 65 | Có khả năng tìm kiếm, lựa chọn các dụng cụ, nguyên vật liệu phù hợp để tạo ra sản phẩm theo ý thích. | Tìm kiếm, lựa chọn các dụng cụ, nguyên vật liệu phù hợp để tạo ra sản phẩm theo ý thích. | Ứng dụng công nghệ Stem: Làm lọ hương thơm tặng mẹ. | Lớp | Lớp học | HĐG |  |  |  | |
| Ứng dụng công nghệ Stem: Làm tủ treo quần áo. | Lớp | Lớp học |  |  | HĐH |  | |
| Làm tấm chắn giọt bắn tặng người thân trong gia đình. | Lớp | Lớp học |  |  |  | HĐH | |
| **Cộng số nội dung hoạt động phân bổ vào nhánh chủ đề** | | **Chia theo**  **Lĩnh vực** | **Tổng số** | | | **58** | **56** | **53** | **55** | |
| Lĩnh vực thể chất | | | 15 | 18 | 15 | 17 | |
| Lĩnh vực nhận thức | | | 11 | 10 | 11 | 10 | |
| Lĩnh vực ngôn ngữ | | | 9 | 8 | 9 | 8 | |
| Lĩnh vực TCKNXH | | | 11 | 9 | 8 | 10 | |
| Lĩnh vực thẩm mỹ | | | 12 | 11 | 10 | 10 | |
| **Chia theo**  **hoạt động trong chế độ sinh hoạt** | **Tổng số** | | | **58** | **56** | **53** | **55** | |
| Đón - trả trẻ | | | 10 | 11 | 8 | 8 | |
| Thể dục sáng | | | 1 | 1 | 1 | 1 | |
| Hoạt động góc | | | 19 | 17 | 15 | 15 | |
| Hoạt động ngoài trời | | | 10 | 9 | 10 | 9 | |
| Vệ sinh – ăn ngủ | | | 6 | 5 | 6 | 7 | |
| Hoạt động chiều | | | 7 | 8 | 8 | 9 | |
| Tham quan dã ngoại | | | 0 | 0 | 0 | 1 | |
| Lễ hội | | | 0 | 0 | 0 | 0 | |
| Hoạt động học | | | 5 | 5 | 5 | 5 | |
| ***Chia cụ thể***  ***hoạt động học*** | *Giờ thể chất* | | 1 | 1 | 1 | 1 | |
| *Giờ nhận thức* | | 1 | 1 | 1 | 0 | |
| *Giờ ngôn ngữ* | | 1 | 1 | 2 | 1 | |
| *Giờ TC-KNXH* | | 1 | 0 | 0 | 1 | |
| *Giờ thẩm mĩ* | | 1 | 2 | 1 | 2 | |

**II. DỰ KIẾN KẾ HOẠCH CÁC CHỦ ĐỀ NHÁNH:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tên chủ đề nhánh** | **Số tuần**  **thực hiện** | **Thời gian thực hiện** | **Người phụ trách** | **Ghi chú về sự**  **điều chỉnh (nếu có)** |
| **Mẹ yêu** | 01 | Từ 18/10 đến 22/10 |  |  |
| **Ngôi nhà bé yêu** | 01 | Từ 25/10 đến 29/10 |  |  |
| **Đồ dùng gia đình thân yêu** | 01 | Từ 01/11 đến 05/11 |  |  |
| **Những kỳ nghỉ vui vẻ của gia đình** | 01 | Từ 08/11 đến 12/11 |  |  |

**III. CHUẨN BỊ:**

|  | **Nhánh: “Mẹ yêu”** | **Nhánh: “Ngôi nhà bé yêu”** | **Nhánh: “Đồ dùng gia đình thân yêu”** | **Nhánh: “Những kỳ nghỉ vui vẻ của gia đình”** |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Giáo viên** | - Lên kế hoạch hoạt động sẽ thực hiện trong chủ đề gia đình.  - Gửi thư tuyên truyền tới phụ huynh về chủ đề gia nhánh mẹ yêu.  - Trang trí lớp học phù hợp với chủ đề.  - Sưu tầm tranh ảnh, truyện, bài thơ, đồng dao, ca dao, câu đố, bài hát về mẹ:  + Thơ: Mẹ và cơn mưa; Mẹ của em; Giúp mẹ; Mẹ yêu; Mẹ đẹp nhất…  + Bài hát: Mẹ ơi có biết; Mẹ yêu; Nhật ký của mẹ; Gia đình nhỏ hạnh phúc to; Ước mơ của mẹ; Tình mẹ…  - Lựa chọn một số trò chơi, bài hát, bảng lập về chủ đề.  - Sưu tầm các phế liệu: Báo cũ, len vụn, vỏ trứng, một số loại lá cây hột, hạt để trẻ làm tóc, đồ chơi, trang phục, đồ dùng...  - Trò chuyện với trẻ về mẹ (đặc điểm ngoại hình, sở thích, công việc...) giúp trẻ biết được sự vất vả, tình cảm yêu thương chăm sóc và nuôi dưỡng của mẹ.  - Đồ dùng đồ chơi phục vụ cho chủ đề, lô tô theo chủ đề gia đình.  - Tranh mẫu, tranh rỗng: những người thân trong gia đình.  - Bảng ghép tranh, tranh mẫu: Gia đình bé.  - Nguyên học liệu để trẻ làm tóc, đồ chơi, trang phục, đồ dùng, những người thân trong gia đình,...  - Kiểm tra môi trường trong và ngoài lớp học đảm bảo an toàn cho trẻ khi tham gia vào các hoạt động. | - Tiếp tục tạo môi trường mở có các góc chơi phù hợp với chủ đề tìm hiểu về ngôi nhà thân yêu.  - Sưu tầm tranh ảnh, truyện, thơ, đồng dao, ca dao, câu đố, các bài hát có nội dung của chủ đề: Nhà của tôi; Ngôi nhà bánh kẹo; Ngôi nhà thân yêu; Một ngôi nhà.  - Lựa chọn một số trò chơi, bài hát, bảng lập về chủ đề.  - Chuẩn bị nguyên vật liệu ở các góc chơi.  - Trò chuyện với trẻ về các kiểu nhà khác nhau.  - Bảng ghép tranh, hình mẫu của cô về các kiểu nhà.  - Tranh rỗng, tranh rỗng về các kiểu nhà. Mô hình nhà.  - Bổ sung thêm lô tô về các kiểu nhà.  - Đồ dùng đồ chơi phục vụ cho chủ đề.  - Giấy cho trẻ vẽ, họa báo, kéo, keo dán, lá khô, bìa, chai nhựa, vỏ hộp sữa và các nguyên vật liệu khác ...  - Nguyên học liệu để trẻ làm và trang trí các kiểu nhà, tóc, đồ chơi, trang phục, đồ dùng, những người thân trong gia đình,...  - Kiểm tra môi trường trong và ngoài lớp học đảm bảo an toàn cho trẻ khi tham gia vào các hoạt động.  - Xây dựng kế hoạch cho trẻ đi thăm quan trải nghiệm “ Khu chung cư” | - Xây dựng kế hoạch  - Trang trí lớp học phù hợp với chủ đề.  - Lựa chọn một số trò chơi, bài hát, bảng lập về chủ đề.  - Sưu tầm tranh ảnh, truyện, thơ, các bài hát có nội dung của chủ đề.  - Chuẩn bị nguyên vật liệu ở các góc chơi.  - Vật mẫu: Các đồ dùng gia đình làm từ các nguyên vật liệu.  - Trò chuyện với trẻ về những đồ dùng trong gia đình.  - Bảng ghép tranh, hình mẫu của cô về đồ dùng trong gia đình.  - Đồ dùng đồ chơi phục vụ cho chủ đề.  - Giấy cho trẻ vẽ, họa báo, kéo, keo dán, bìa cát tông, các nguyên vật liệu ...  - Đồ dùng bổ sung, lô tô đồ dùng trong gia đình.  - Tranh mẫu: đồ dùng trong gia đình.  - Tranh rỗng về những đồ dùng trong gia đình.  - Tranh ảnh và đồ chơi về các đồ dùng trong gia đình: đồ gỗ, đồ nấu ăn uống, phương tiện đi lại, phương tiện nghe nhìn.  - Nguyên học liệu để trẻ làm đồ dùng trong gia đình,...  - Kiểm tra môi trường trong và ngoài lớp học đảm bảo an toàn cho trẻ khi tham gia vào các hoạt động. | - Trang trí lớp học tạo môi trường mở phù hợp với chủ đềnhững kỳ nghỉ vui vẻ của gia đình.  - Lựa chọn một số trò chơi, bài hát, bảng lập về chủ đề.  - Sưu tầm tranh ảnh, truyện, thơ, các bài hát có nội dung của chủ đề.  - Chuẩn bị nguyên vật liệu ở các góc chơi.  -Tranh, ảnh, lô tô về chủ đề. Chuẩn bị đồ dùng cá nhân: Va li, mũ, kính…  - Trò chuyện với trẻ về những kỳ nghỉ của gia đình.  - Bảng ghép tranh, tranh mẫu, tranh rỗng của cô về chủ đề.  - Giấy cho trẻ vẽ, họa báo, kéo, keo dán, vỏ chai nhựa, vỏ hộp sữa, vỏ hộp bánh, ống hút nhựa, các nguyên vật liệu khác...  - Nguyên học liệu để trẻ làm đồ dùng trong gia đình, và đồ dùng chuẩn bị cho những chuyến du lịch của gia đình...  - Kiểm tra môi trường trong và ngoài lớp học đảm bảo an toàn cho trẻ khi tham gia vào các hoạt động. |
| **Nhà trường** | - Cung cấp cho lớp một số đồ dùng đồ chơi trang thiết bị phục vụ chủ đề theo quy định.  - Tổ chức sinh hoạt chuyên môn thảo luận xây dựng kế hoạch cho chủ điểm, duyệt kế hoạch chủ điểm.  - Tạo điều kiện sân chơi, phòng đa năng trong tuần cho cô và trẻ hoạt động.  - Nước sát khuẩn, khẩu trang, xà phòng rửa tay, máy đo thân nhiệt... | - Tổ chức cho giáo viên dự giờ chéo để học tập rút kinh nghiệm.  - Bổ sung thêm nguyên học liệu như bìa màu cứng, xốp dày 3mm.  - Mô hình 3D một số kiểu nhà.  - Nước sát khuẩn, khẩu trang, xà phòng rửa tay, máy đo thân nhiệt..., và đồ dùng vệ sinh chăm sóc trẻ. | - Tạo điều kiện về cơ sở vật chất, sân chơi sạch sẽ, rộng rãi cho trẻ hoạt động ngoài trời và hoạt động diễn tập.  - Đồ dùng đồ chơi trang thiết bị phục vụ chủ đề theo quy định.  - Bổ sung thêm nguyên học liệu, đồ dùng vệ sinh chăm sóc trẻ.  - Nước sát khuẩn, khẩu trang, xà phòng rửa tay, máy đo thân nhiệt... | - Cung cấp đồ dùng đồ chơi trang thiết bị phục vụ chủ đề theo quy định.  - Bổ sung thêm nguyên học liệu, đồ dùng vệ sinh chăm sóc trẻ.  - Nước sát khuẩn, khẩu trang, xà phòng rửa tay, máy đo thân nhiệt... |
| **Phụ huynh** | - Trò chuyện, hỗ trợ con tìm hiểu, lưu trữ các thông tin theo các mảng nội dung mà con đảm nhiệm và cùng con chuẩn bị cho hoạt động thuyết trình bằng sơ đồ tư duy trên lớp.  - Chuẩn bị 1 phong thư ghi tên món ăn mẹ thích.  - Tạo cơ hội để con được chia sẻ công việc nhỏ giúp mẹ.  - Album ảnh của mẹ: Ảnh chân dung, ảnh về các hoạt động khác nhau của mẹ.  -Đóng gópnguyên vật liệu đã qua sử dụng: Bìa lịch báo cũ, lá cây khô, cành cây, vỏ hộp cát tông, lá cây, rơm, hột hạt, vải vụn, vỏ hộp nhựa, len vụn ... | - Phụ huynh kết hợp với cô giáo để cùng thống nhất nội dung chăm sóc, giáo dục trẻ tại nhà.  - Phụ huynh trò chuyện cùng trẻ, tạo tâm thế cho trẻ đến trường lớp, biết lễ phép, tự tin khi tham gia các hoạt động.  - Đóng góp nguyên vật liệu đã qua sử dụng: Bìa lịch báo cũ, lá cây khô, cành cây, vỏ hộp cát tông, lá cây, rơm, hột hạt, vải vụn, vỏ hộp nhựa, len vụn...  - Cùng giáo viên tham gia tổ chức hoạt động trải nghiệm dã ngoại cho trẻ. | - Phụ huynh trò chuyện cùng trẻ về các thiết bị và đồ dùng trong gia đình. Tạo tâm thế cho trẻ đến trường lớp, biết lễ phép, tự tin khi tham gia các hoạt động.  - Đóng góp nguyên vật liệu đã qua sử dụng: Bìa lịch báo cũ, lá cây khô, cành cây, hộp cát tông, lá cây, rơm, hột hạt, vải vụn, vỏ hộp nhựa, len vụn...  - Thường xuyên theo dõi kênh zalo nhóm lớp cho trẻ ôn lại hoạt động trên lớp. | - Phụ huynh trò chuyện với trẻ về các hoạt động vào những kỳ nghỉ và những chuyến đi du lịch của gia đình.  - Tạo tâm thế cho trẻ đến trường lớp, biết lễ phép, tự tin khi tham gia các hoạt động.  - Đóng góp nguyên vật liệu đã qua sử dụng: Bìa lịch báo cũ, lá cây khô, cành cây, hộp cát tông, lá cây, rơm, hột hạt, vải vụn, vỏ hộp nhựa, len vụn... |
| **Trẻ** | - Cùng cô tạo môi trường để thực hiện chủ đề như làm album về gia đình, làm bộ sư tập về chủ đề, trang trí tranh tuyên truyền…  - Làm quen một số bài thơ, truyện, bài hát về chủ đề, chủ điểm.  - Sưu tầm mang đên lớp một số nguyên vật liệu: Ảnh gia đình, tranh ảnh đồ chơi hỗ trợ cho việc học tập và vui chơi của trẻ tại lớp có nội dung chủ đề.  - Tích cực tham gia vào hoạt động cùng cô và các bạn.  - Hỏi bố mẹ, người thân một số kiến thức về chủ đề. | - Cùng cô tạo môi trường nhánh. Tạo sản phẩm chủ đề.  - Biết chơi các trò chơi và nắm được các luật của trò chơi mà cô đưa ra.  - Sưu tầm tranh, ảnh ngôi nhà, đồ chơi hỗ trợ cho việc học tập và vui chơi của trẻ tại lớp có nội dung chủ đề.  - Tích cực tham gia vào hoạt động cùng cô và các bạn  - Sưu tầm tranh ảnh về chủ đề. Hỏi bố mẹ, người thân một số kiến thức về chủ đề.  - Trẻ cùng cô giáo sắp xếp, làm đồ dùng đồ chơi trang trí lớp, ngăn nắp gọn gàng đúng chủ đề. | - Một số nguyên vật liệu: Sưu tầm ảnh gia đình, tranh ảnh đồ chơi hỗ trợ cho việc học tập và vui chơi của trẻ tại lớp có nội dung chủ đề.  - Tích cực tham gia vào hoạt động cùng cô và các bạn  - Sưu tầm tranh ảnh về chủ đề. Hỏi bố mẹ, người thân một số kiến thức về chủ đề.  - Trẻ cùng cô giáo sắp xếp, làm đồ dùng đồ chơi trang trí lớp, ngăn nắp gọn gàng đúng chủ đề. | - Trẻ cùng cô giáo sắp xếp, làm đồ dùng đồ chơi trang trí lớp, ngăn nắp gọn gàng đúng chủ đề.  - Chuẩn bị trang phục và một số đồ dùng tham gia picnic - - Sưu tầm một số nguyên vật liệu và đồ dùng phục vụ cho các hoạt động chủ đề.  - Tích cực tham gia vào hoạt động cùng cô và các bạn  - Sưu tầm tranh ảnh về chủ đề. Hỏi bố mẹ, người thân về những chuyến du lịch của gia đình mình. |

**IV. KHUNG KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TOÀN CHỦ ĐỀ:**

| **TT** | **Hoạt động** | | | | **Phân phối vào các ngày trong tuần** | | | | | | **Ghi chú** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thứ 2** | | **Thứ 3** | **Thứ 4** | **Thứ 5** | **Thứ 6** |
|  | **Đón trẻ** | | | **Nhánh 1: “Mẹ yêu”** | - Cô đón trẻ, chào hỏi trẻ trao đổi với phụ huynh, đo thân nhiệt và sát khuẩn tay, điểm danh trẻ.  - Trao đổi với phụ huynh những vấn đề liên quan đến sức khỏe của trẻ và cách phòng tránh dịch bệnh covid-19 và dịch bệnh khi giao mùa. Mặc ấm khi trời lạnh. Thói quen giữ gìn vệ sinh cá nhân, chế độ dinh dưỡng của trẻ. Phối hợp với các cô trong việc chăm sóc giáo dục trẻ tại gia đình, huy động phụ huynh ủng hộ đồ dùng và nguyên học liệu cho cô và trẻ hoạt động theo chủ đề.  - Trò chuyện với trẻ về mẹ ( đặc điểm ngoại hình, sở thích, công việc, số điện thoại, công việc hàng ngày của mẹ ở nhà...) giúp trẻ hiểu được công ơn sinh thành, sự chăm và nuôi dưỡng của mẹ.  - Hát các bài về mẹ và gia đình: Gia đình nhỏ hành phúc to; Mẹ yêu ơi; Ước mơ của mẹ; Nhật ký của mẹ; Tình mẹ...  - Trẻ chơi tự do. | | | | | |  |
|  | **Nhánh 2: “Ngôi nhà bé yêu”** | - Cô đón trẻ, chào hỏi trẻ trao đổi với phụ huynh, đo thân nhiệt và sát khuẩn tay, điểm danh trẻ.  - Cho trẻ giới thiệu về ngôi nhà của mình và các kiểu nhà khác mà trẻ biết.  - Cho trẻ nghe các bài hát, bài thơ về ngôi nhà thân yêu: .  + Bài hát: Nhà của tôi; Ngôi nhà bánh kẹo; Ngôi nhà thân yêu; Một ngôi nhà...  + Bài thơ: Em yêu nhà em; Thăm nhà bà; Nhà ngoại...  - Trẻ chơi tự do. | | | | | |
| **Nhánh 3: “Đồ dùng gia đình thân yêu”** | - Cô đón trẻ, chào hỏi trẻ trao đổi với phụ huynh, đo thân nhiệt và sát khuẩn tay, điểm danh trẻ.   * - Trò chuyện với trẻ về một số trang thiết bị, đồ dùng trong gia đình... Cách sử dụng, sửa dụng an toàn.   - Cho trẻ nghe và hát các bài hát về đồ dùng trong gia đình: Đồ dùng bé yêu; Một sợi rơm vàng; Chiếc đồng hồ; Tivi đừng ồn ào...  - Cho trẻ nghe bài thơ: Cái bát xinh xinh...  - Trẻ chơi tự do. | | | | | |  |
| **Nhánh 4: “Những kỳ nghỉ vui vẻ của gia đình”** | - Cô đón trẻ, chào hỏi trẻ trao đổi với phụ huynh, đo thân nhiệt và sát khuẩn tay, điểm danh trẻ.  - Trò chuyện với trẻ về những kỳ nghỉ và những chuyến du lịch vui vẻ của gia đình.  - Xem video một số điểm du lịch nổi tiếng.  - Xem video hướng dẫn khi đi du lịch cần chuẩn bị những gì.  - Trẻ chơi tự do. | | | | | |
| **2** | **Thể dục sáng** | | | | * ***a. Khởi động*:** * ***-*** Đi các kiểu trên nền nhạc bài "Đi tàu lửa'' sau đó ra 3 hàng ngang theo tổ dãn cách đều.   ***b. Trọng động*:**  ***-*** Tập 5 động tác kết hợp với nhạc chủ đề gia đình (Cho trẻ tập 2 lần 8 nhịp).  + Động tác hô hấp: Thổi nơ.  + Động tác tay - vai: Hai tay đưa ra trước sang ngang.  + Động tác bụng - lườn: Cúi xuống 2 chân thẳng hai tay chạm mũi bàn chân.  + Động tác chân: Bật, đưa chân sang ngang.  + Động tác bật: Bật tách khép chân.  - TCVĐ: Gieo hạt nảy mầm, kéo cưa lửa xẻ, rồng rắn lên mây, nu na nu nống...  ***c. Hồi tĩnh***:  - Trẻ đi nhẹ nhàng 1-2 vòng quanh sân tập.  ***\** Ghi chú:** Giáo viên thay đổi các bài tập Earobic, dân vũ rửa tay... linh hoạt cho trẻ thực hiện. | | | | | |  |
| **3** | **Hoạt động học**  **Hoạt động học** | **Nhánh 1: Mẹ yêu** | | | **Tuần 1**  *Ngày 18/10/2021*  Lĩnh vực: PTTC  ***Đi trên ván kê dốc xách đồ giúp mẹ*** | *Ngày 19/10/2021*  Lĩnh vực: PTNT  ***So sánh hơn kém trong phạm vi 7*** | | *Ngày 20/10/2021*  Lĩnh vực: PTTC - KNXH  ***Mẹ yêu*** | *Ngày 21/10/2021*  Lĩnh vực: PTNN  ***Bé tập kể chuyện: Quà tặng mẹ*** | *Ngày 22/10/2021*  Lĩnh vực: PTTM  ***Đặt lời mới theo giai điệu bài hát: “Cả nhà thương nhau”*** |  |
| **Nhánh 2: Ngôi nhà bé yêu** | | | **Tuần 2**  *Ngày 25/10/2021*  Lĩnh vực: PTTC  ***Chạy liên tục 15m về nhà.*** | *Ngày 26/10/2021*  Lĩnh vực: PTNT ***Tách gộp nhóm có 7 đối tượng thành 2 nhóm bằng các cách khác nhau.*** | | *Ngày 27/10/2021*  Lĩnh vực: PTTM  ***Xé dán ngôi nhà bé yêu.*** | *Ngày 28/10/2021*  Lĩnh vực: PTNN  ***Làm quen chữ cái: e, ê*** | *Ngày 29/10/2021*  Lĩnh vực: PTTM  ***Ban nhạc gia đình: Vận động theo tiết tấu phối hợp bài hát “Nhà của tôi”.*** |  |
| **Nhánh 3: Đồ dùng gia đình thân yêu** | | | **Tuần 3**  *Ngày 01/11/2021*  Lĩnh vực: PTTC  ***Bật tách khép chân qua 7 ô.*** | *Ngày 02/11/2021*  Lĩnh vực: PTNT  ***Góc bếp thông minh “Khám phá một số đồ dùng ăn uống trong GĐ”.*** | | *Ngày 03/11/2021*  Lĩnh vực: PTNN  ***Trò chơi: Chữ cái e, ê vui nhộn.*** | *Ngày 04/11/2021*  Lĩnh vực: PTTM  ***Ứng dụng phương pháp stem: Làm tủ treo quần áo tặng mẹ.*** | *Ngày 05/11/2021*  Lĩnh vực: PTNN  ***Thơ: Cái bát xinh xinh*** |  |
| **Nhánh 4: Những kỳ nghỉ vui vẻ của gia đình** | | | **Tuần 4**  *Ngày 08/11/2021*  Lĩnh vực: PTTC  ***Gia đình cùng vui “Tung và bắt bóng với người đối diện”.*** | *Ngày 09/11/2021*  Lĩnh vực: PTTC - KNXH  ***Kỳ nghỉ vui vẻ của gia đình.*** | | *Ngày 10/11/2021*  Lĩnh vực: PTTM  ***Làm tấm chắn giọt bắn tặng người thân trong gia đình*** | *Ngày 11/11/2021*   * Lĩnh vực: PTNN   ***Kể chuyện sáng tạo theo tranh: “Chuyến du lịch của gia đình”.*** | *Ngày 12/11/2021*  Lĩnh vực: PTTM  ***Dạy hát: “Mình đi đâu thế bố ơi”*** |  |
| **4** | **Hoạt động ngoài trời**  **Hoạt động ngoài trời** | **Nhánh 1: Mẹ yêu** | | | *Ngày 18/10/2021*  - Quan sát thiên nhiên trong đôi mắt bé.  - TCVĐ: Tìm về đúng nhà.  - Trẻ chơi tự do: cầu trượt, xích đu. | | *Ngày 19/10/2021*  - Bé khám phá hướng gió.  - TCVĐ: Gieo hạt.  - Chơi tự do tại phòng thể chất | *Ngày 20/10/2021*  - Quan sát góc thiên nhiên.  + Bé làm thí nghiệm: Đong đo nước.  TCVĐ: Rồng rắn lên mây.  - Chơi tự do: Cầu trượt, xích đu. | *Ngày 21/10/2021*  - Quan sát ngôi nhà một tầng  - TCVĐ: Về nhà với mẹ.  - Trẻ chơi tự do: Chơi trèo lên xuống thang, chơi bập bênh. | *Ngày 22/10/2021*  *-* Quan sát sự thay đổi của thời tiết.  - TCVĐ: Gia đình gấu.  - Chơi tự do tại phòng thể chất. |  |
| **Nhánh 2: Ngôi nhà bé yêu** | | | *Ngày 25/10/2021*  - Quan sát các ngôi nhà nhiều tầng xung quanh trường.  - TCVĐ: Tìm về đúng nhà.  - Trẻ chơi tự do trên sân trường. | | *Ngày 26/10/2021* - Quan sát và cảm nhận ánh nắng mùa thu.  - TCVĐ: Vận chuyển nguyên vật liệu xây nhà.  - Trẻ chơi tự do: Xích đu, cầu trượt. | *Ngày 27/10/2021*  - Lắng nghe và cảm nhận các âm thanh xung quanh bé.  - TCVĐ: Cướp cờ  - Trẻ chơi tự do tại vườn cổ tích . | *Ngày 28/10/2021* - Quan sát và chăm sóc cây vườn trường.  - TCVĐ: Xi ba khoai.  - Trẻ chơi tự do xích đu cầu trượt, bập bênh. | *Ngày 29/10/2021*  - Quan sát đồ dùng đồ chơi trong sân trường  + Vệ sinh, lau chùi đồ dùng đồ chơi trong sân trường.  - TCVĐ: Tập tầm vông.  - Chơi tự do tại phòng thể chất. |
| **Nhánh 3: Đồ dùng gia đình thân yêu** | | | *Ngày 01/11/2021*  - Quan sát cây xanh trong sân trường.  + Nhặt lá trên sân trường bỏ đúng nơi quy định.  - TCVĐ: Bịt mắt bắt dê.  - Chơi tự do tại phòng thể chất. | | *Ngày 02/11/2021*  - Quan sát các ngôi nhà xung quanh trường.  - TCVĐ: Đi tìm kho báu.  - Chơi tự do: Xích đu, cầu trượt. | *Ngày 03/11/2021*  - Quan sát khu bếp ăn trong trường.  + Nội dung: Quan sát các đồ dùng, dụng cụ trong nhà bếp của trường.  - TCVĐ: Bắt chước tạo dáng.  - Chơi tự do: Leo thang, cầu trượt. | *Ngày 04/11/2021*  - Quan sát khu vườn cổ tích, vệ sinh bàn ghế đá trong vườn cổ tích.  - TCVĐ: Thi đi nhanh .  - Chơi tự do: Xích đu, bập bênh. | *Ngày 05/11/2021*  - Quan sát đồ dùng đồ chơi góc thiên nhiên, làm thí nghiệm các vật chìm vật nổi.  - TCVĐ: Thi chuyển nước.  - Chơi tự do: Xích đu, cầu trượt. |  |
| **Nhánh 4: Những kỳ nghỉ vui vẻ của gia đình** | | | *Ngày 08/11/2021*  - Thí nghiệm: Làm thí nghiệm các vật chìm, vật nổi.  - TCVĐ: Chuyền bóng qua đầu.  - Trẻ chơi tự do tại phòng thể chất. | | *Ngày 09/11/2021*  - Quan sát và chăm sóc cây vườn trường, bắt sâu, tưới cây nhổ cỏ.  - TCVĐ: Bắt chước tạo dáng.  - Trẻ chơi tự do: bập bênh, xích đu, cầu trượt. | *Ngày 10/11/2021*  - Lợi ích của thiên nhiên với cơ thể bé.  - TCVĐ: Bịt mắt bắt dê.  - Trẻ chơi tự do: Trèo lên xuống thang, đu quay, cầu trượt. | *Ngày 11/11/2021*  - Quan sát đồ dùng đồ chơi góc thiên nhiên, làm thí nghiệm với cát và nước.  - TCVĐ: Thi đi nhanh.  - Trẻ chơi tự do: Đu quay, bập bênh. | *Ngày 12/11/2021*  - Quan sát khu nhà hiệu bộ.  - TCVĐ: Dung dăng dung dẻ.  - Trẻ chơi tự do:  Xích đu, cầu trượt. |  |
| **5** | **Vệ sinh,**  **ăn, ngủ** | | | | \* Vệ sinh:  - Rèn luyện kĩ năng: rửa mặt, rửa tay bằng xà phòng.  - Hướng dẫn trẻ đi vệ sinh đúng nơi quy định, sử dụng đồ dùng vệ sinh đúng cách.  \* Giờ ăn:  - Trò chuyện với trẻ về các món ăn trong bữa ăn hàng ngày.  - Trò chuyện với trẻ tên món ăn, ích lợi của các món ăn.  - Trò chuyện cùng trẻ về thức ăn có hại đến sức khỏe con người.  - Trò chuyện cùng trẻ về cách bảo quản thức ăn sạch, an toàn.  - Trò chuyện cùng trẻ về cách bảo quản thực phẩm.  - Nhắc trẻ ngồi ăn đúng tư thế, cầm thìa tay phải, bê bát tay trái lên trong khi ăn, ăn hết suất, không bị vãi.  \* Giờ ngủ:  - Trẻ nằm ngủ theo dãy: Bạn trai, bạn gái, nằm đúng tư thế, không nói chuyện trong giờ ngủ.  - Quan sát và cho những trẻ khó ngủ nằm riêng.  - Rèn trẻ cách gấp chiếu, xếp gối ngăn nắp. | | | | | |  |
| **6** | **Hoạt động chiều**  **Hoạt động chiều** | | **Nhánh 1: Mẹ yêu** | | *Ngày 18/10/2021*  - Xem video truyện: Quà tặng mẹ.  - Nêu gương cuối ngày.  - Trẻ chơi tự do.  - Trả trẻ. | | *Ngày 19/10/2021*  - Điều bất ngờ dành cho mẹ “Bé làm hoa quả dầm mang về mời mẹ”.  - Thực hành xâu buộc dây giày.  - Nêu gương cuối ngày.  - Trẻ chơi tự do.  - Trả trẻ. | *Ngày 20/10/2021*  - Quay video bé nói lời yêu thương tặng mẹ.  - Rèn trẻ kỹ năng giúp mẹ làm việc nhà.  - Nêu gương cuối ngày.  - Trẻ chơi tự do.  - Trả trẻ. | *Ngày 21/10/2021*  - Bé ôn số 7.  - Rèn trẻ kỹ năng thay quần áo khi bị ướt và để đúng nơi quay định.  - Nêu gương cuối ngày.  - Trẻ chơi tự do.  - Trả trẻ. | *Ngày 22/10/2021*  - Biểu diễn văn nghệ bài hát:  - Trẻ chơi tự do.  - Chuẩn bị treo tranh ảnh cho chủ đề sau  - Trả trẻ. |  |
| **Nhánh 2: Ngôi nhà bé yêu** | | *Ngày 25/10/2021*  - Làm khung ảnh gia đình handmade từ bìa và lá cây.  - Rèn kĩ năng: cài cởi cúc quần áo.  - Nêu gương cuối ngày.  - Trẻ chơi tự do.  - Trả trẻ | | *Ngày 26/11/2021*  - Trò chuyện với trẻ về số điện thoại của bố mẹ trẻ.  - Bé với ca dao: Chữ Hiếu.  - Nêu gương cuối ngày.  - Trẻ chơi tự do.  - Trả trẻ | *Ngày 27/10/2021*  - Rèn trẻ kỹ năng cài, cởi cúc áo.  - Ôn các chữ cái đã học.  - Nêu gương cuối ngày.  - Trẻ chơi tự do.  - Trả trẻ | *Ngày 28/10/2021*  - Trò chuyện cùng trẻ một số quy định ở gia đình: Dọn dẹp nhà cửa, sắp xếp đồ dùng gia đình...  - Nêu gương cuối ngày.  - Trẻ chơi tự do.  - Trả trẻ. | *Ngày 29/10/2021*  - Cho trẻ xem video truyện: Cô gái quàng khăn đỏ.  - Nhận xét, nêu gương bé ngoan.  - Trẻ chơi tự do.  - Chuẩn bị treo tranh ảnh cho chủ đề sau. - Trả trẻ. |
| **Nhánh 3: Đồ dùng gia đình thân yêu** | | *Ngày 01/11/2021*  - Hát các bài hát có từ: ba, mẹ, con, ông, bà.  - Rèn trẻ cách ngồi học ngay ngắn, đúng tư thế.  - Nêu gương cuối ngày.  - Trẻ chơi tự do.  - Trả trẻ. | | *Ngày 02/11/2021*  - Đóng kịch: Truyện quà tặng mẹ.  - Nêu gương cuối ngày.  - Trẻ chơi tự do.  - Trả trẻ. | *Ngày 03/11/2021*  - Giáo dục trẻ không tự ý đi ra khỏi nhà một mình khi chưa được người lớn cho phép.  - Hướng dẫn trò chơi: “Bé chọn hành vi đúng sai”.  - Nêu gương cuối ngày.  - Trẻ chơi tự do.  - Trả trẻ | *Ngày 04/11/2021*  - Bé diễn tập: Cách thoát hiểm khi xảy ra hỏa hoạn ở trong nhà.  - Cho trẻ đọc đồng giao gánh gánh gồng gồng.  - Nêu gương cuối ngày.  - Trẻ chơi tự do.  - Trả trẻ | *Ngày 05/11/2021*  - Cho trẻ xem video truyện: Bông hoa cúc trắng.  - Trẻ chơi tự do.  - Chuẩn bị treo tranh ảnh cho chủ đề sau.  - Trả trẻ. |  |
| **Nhánh 4: Những kỳ nghỉ vui vẻ của gia đình** | | *Ngày 08/11/2021*  - Trò chuyện cùng trẻ về cách sử dụng tiết kiệm hiệu điện.  - Nêu gương cuối ngày.  - Trẻ chơi tự do.  - Trả trẻ. | | *Ngày 09/11/2021*  - Đọc đồng dao: “Gánh gánh gồng gồng”.  - Trò chơi: Chắp ghép các hình học để tạo thành các hình mới.  - Nêu gương cuối ngày.  - Trẻ chơi tự do.  - Trả trẻ | *Ngày 10/11/2021*  - Nghe truyện: Chuyến du lịch của chú gà trống choai.  - Nêu gương cuối ngày.  - Trẻ chơi tự do.  - Trả trẻ. | *Ngày 11/11/2021*.  - Trò chuyện cùng trẻ một số quy định ở gia đình.  - Trò chơi lắp ráp ngôi nhà.  - Nêu gương cuối ngày.  - Trẻ chơi tự do.  - Trả trẻ. | *Ngày 12/11/2021*  - Biểu diễn văn nghệ bài hát:  Niềm vui gia đình; Mình đi đâu thế bố ơi.  - Nhận xét, nêu gương bé ngoan  - Trẻ chơi tự do.  - Đóng chủ điểm, chuẩn bị treo tranh ảnh cho chủ đề sau.  - Trả trẻ. |  |

**V. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG GÓC CHỦ ĐỀ GIA ĐÌNH**

| **TT** | **Tên góc chơi** | | **Mục đích – Yêu cầu** | **Các hoạt động / trò chơi trong góc chơi** | **Chuẩn bị** | **Phân phối vào nhánh** | | | | |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **N1**  **Mẹ yêu** | **N2**  **Ngôi nhà bé yêu** | **N3**  **Đồ dùng GĐ thân yêu** | **N4**  **Những kỳ nghỉ vui vẻ của GĐ** | |
| **1** | **Góc phân vai** | ***Bếp ăn gia đình*** | - Trẻ biết lựa chọn thực phẩm để mua.  - Biết các thao tác đơn giản để chế biến một số món ăn gia đình bé thích.  - Có kĩ năng chế biến, nấu một số món ăn đơn giản từ các loại động, thực vật. Đặt tên cho các món ăn.  - Biết bày và giới thiệu các món ăn, trang trí bàn ăn, giao tiếp, phục vụ khách hàng.  - Biết thực hiện công việc được giao, biết tôn trọng và hợp tác, chấp nhận trong khi chơi  - Thu dọn góc sau khi chơi gọn gàng đúng nơi quy định. | - Mua thực phẩm.  - Chế biến thực phẩm đúng thao tác cơ bản: Rửa, nấu, cắt, xúc, bày thức ăn.  - Bày món ăn trong gia đình.  - Tổ chức bữa ăn cho gia đình.  - Nấu một số món ăn đơn giản trong bữa ăn hàng ngày của gia đình: Thị kho tàu trứng, cá viên sốt, sườn xào chưa ngọt, rau muống xào tỏi, canh cua mồng tơi... | - Tạp dề, mũ, Menu các món ăn, tiền.  **-** Bộ nấu ăn: Nồi, bát, thìa, đĩa, đũa, dao, thớt, máy xay sinh tố, ống để giấy, đũa, thìa, lọ xúp, dầu ăn, muối, bột ngọt.  - Thực phẩm: tôm, cua, cá, trứng, giò, chả nem, thịt, rau, quả...  - Bảng hướng dẫn các bước thực hiện chế bién một số món. | x | x | x | x | |
| - Nấu một số món ăn đơn giản của những nơi mà gia đình được đi du lịch thưởng thức hoặc mang theo khi đi du lịch:  + Cơm cuộn Hàn Quốc.  + Piza.  + Xúc xích.  + Gà rán KFC... |  |  |  | x | |
| ***Trung tâm thương mại* *Aeon mall***  ***Trung tâm thương mại* *Aeon mall***  ***Trung tâm thương mại* *Aeon mall***  ***Trung tâm thương mại* *Aeon mall*** | - Trẻ biết thực hiện các công việc của người bán hàng: Chào mời, giới thiệu các mặt hàng, nói giá cả, lấy đúng hàng cho khách và nhận tiền.  - Người mua hàng biết nói tên hàng cần mua, hỏi giá cả, trả tiền...  - Biết sắp sếp, phân khu theo từng mặt hàng hợp lý.  - Biết bày tỏ tình cảm phù hợp với trạng thái cảm xúc của người khác trong các tình huống giao tiêp khác nhau.  - Biết điều chỉnh giọng nói cho phù hợp với tình huống và nhu cầu khi giao tiếp với khách hàng.   * - Biết thu dọn, sắp xếp đồ dùng khi chơi xong. | * - Trẻ bày bán các mặt hàng hợp lý đẹp mắt, giới thiệu những mặt hàng mới, mời khách, thỏa thuận giá cả và đóng gói hàng cho khách, ghi giá tiền gắn lên các mặt hàng. * \* Quầy thời trang . * \* Quầy phụ kiện - trang sức - đồ lưu niệm. * \* Quầy dầy dép. * \* Quầy thực phẩm tươi sống. * \* Quầy rau, củ, quả. | - Bảng giá, tiền, giấy dán giá tiền, hóa đơn.  - Quầy thời trang: Quần, áo, váy, áo dài, mũ, túi sách, giầy, dép …   * - Quầy phụ kiện - trang sức - đồ lưu niệm: Túi xách, mũ, kính, kẹp tóc, dây nơ buộc tóc, kem chống nắng, son môi, bưu thiếp...   - Quầy dầy dép: Bày bán các mặt hàng guốc, giầy thể thao, dép xăng đan...   * - Quầy thực phẩm tươi sống: Bày bán các loại thực tươi sống tôm, cua, cá, thịt... * - Quầy rau, củ, quả: Bày bán các loại rau xanh, rau bắp cải, củ cà rốt, củ xu hào, quả cam, quả chuối, quả mít... | x |  |  |  |
| * - Trẻ bày bán các mặt hàng hợp lý đẹp mắt, giới thiệu những mặt hàng mới, mời khách, thỏa thuận giá cả và đóng gói hàng cho khách, ghi giá tiền gắn lên các mặt hàng. * \* Quầy bán vật liệu xây dựng: Gạch, cát, xi măng, đá, gạch ốp lát nền... * \* Quầy bán dụng cụ xây dựng: Bày bán xẻng, quốc, bay, bàn xoa... * \* Quầy bán thực phẩm tươi sống: Bày bán các loại thực tươi sống tôm, cua, cá, thịt... * \* Quầy rau, củ, quả: Bày bán các loại rau xanh, rau bắp cải, củ cà rốt, củ xu hào, quả cam, quả chuối, quả mít... * \* Quầy thực phẩm chế biến sẵn: Bánh mỳ, giò, chả, bánh bao, xúc xích… | - Bảng giá, tiền, giấy dán giá tiền, hóa đơn.   * - Quầy vật liệu xây dựng: Gạch, cát, xi măng, đá, gạch ốp lát nền... * - Quầy dụng cụ xây dựng: Bày bán xẻng, quốc, bay, bàn xoa... * - Quầy thực phẩm tươi sống: Bày bán các loại thực tươi sống tôm, cua, cá, thịt... * - Quầy rau, củ, quả: Bày bán các loại rau xanh, rau bắp cải, củ cà rốt, củ xu hào, quả cam, quả chuối, quả mít...   - Quầy tạp hóa: Bánh mỳ, giò, chả, bánh bao, xúc xích, bánh, kẹo, sữa, bim bim… |  | x |  |  |
| - Trẻ bày bán các mặt hàng hợp lý đẹp mắt, giới thiệu những mặt hàng mới, mời khách, thỏa thuận giá cả và đóng gói hàng cho khách, ghi giá tiền gắn lên các mặt hàng.  - Trẻ thỏa thuận vai chơi.   * - Trẻ bày bán các mặt hàng hợp lý đẹp mắt. * - Trẻ giới thiệu những mặt hàng mới, mời khách, thỏa thuận giá cả và đóng gói hàng cho khách, ghi giá tiền gắn lên các mặt hàng.   \* Quầy điện tử điện lạnh.  \* Quầy nội thất.  \* Quầy đồ gia dụng.  \* Quầy thực phẩm tươi sống.  \* Quầy rau củ.  \* Quầy phụ kiện nhà xinh. | - Bảng giá, tiền, giấy dán giá tiền, hóa đơn.  - Quầy điện tử điện lạnh: Ti vi, tủ lạnh, máy giặt, máy điều hòa, quạt, lò vi sóng...   * - Quầy nội thất: Bàn, ghế, tủ quần áo, giường, bàn trang điểm... * - Quầy đồ gia dụng: Bếp, xoong, chảo, bát, đĩa, đũa, thìa, rổ, rá...   - Quầy thực phẩm tươi sống: Tôm, cua, cá, thịt, trứng...  - Quầy rau củ: Rau xanh, cà rốt, su hào, bắp cải...  - Quầy phụ kiện nhà xinh: Chuông gió, khung ảnh, đèn chùm... |  |  | x |  |
| - Trẻ thỏa thuận vai chơi.  - Trẻ bày bán các mặt hàng hợp lý đẹp mắt.  - Trẻ giới thiệu những mặt hàng mới, mời khách, thỏa thuận giá cả và đóng gói hàng cho khách, ghi giá tiền gắn lên các mặt hàng.  \* Quầy thời trang.  \* Quầy đồ lưu niệm.  \* Quầy phụ kiện du lịch.  \* Đặc sản vùng miền.  \* Mỹ phẩm và thực phẩm chức năng. | - Bảng giá, tiền, giấy dán giá tiền, hóa đơn.   * - Quầy thời trang: Quần áo, váy, áo chống nắng, quần áo tắm... * \* Quầy đồ lưu niệm: Khung ảnh, vỏ ốc, móc treo chìa khóa, bình hoa gốm sứ... * \* Quầy phụ kiện du lịch: Va li, ba lô, kính, mũ, ô... * \* Đặc sản vùng miền: Các món ăn đặc sản vùng miền, bánh đa cua, bánh gai, bánh xèo, bánh bột lọc, bánh đậu xanh, bánh cu đơ, bánh cáy, bánh tráng trộn...   \* Mỹ phẩm và thực phẩm chức năng: kem chống nắng, son môi, thuốc say xe, nước sát khuẩn... |  |  |  | x |
|  |  | ***Tổ ấm gia đình*** | - Trẻ biết làm một số thao tác giống người lớn và đóng vai những người trong gia đình, làm những việc mà trẻ thích và chăm sóc những người trong gia đình.  - Trẻ biết các ngày vui trong gia đình là những ngày: Ngày quốc tế hạnh phúc 20/3, sinh nhật các thành viên trong gia đình, ngày 20/10, 8/3, kỷ niệm ngày cưới của bố mẹ...  - Biết sắp xếp đồ dùng cần thiết, đẹp mắt khi tổ chức các buổi tiệc.  - Biết chuẩn bị các đồ dùng cần thiết cho buổi đi chơi, du lịch. Nói được vẻ đẹp của địa điểm muốn đến.  - Biết thể hiện các mối quan hệ giữa các vai. | - Trẻ cùng nhau chơi các trò chơi về gia đình, đóng vai ông, bà, bố, mẹ, em bé...  - Trẻ đóng vai làm em bé chăm ngoan tự biết chăm lo và phục vụ cho bản thân mình.  - Cùng nhau tổ chức các bữa tiệc vui, kỉ niệm của gia đình.  - Gia đình cùng đi tham quan du lịch vui chơi, picnic nghỉ dưỡng những ngày nghỉ. | - Lược, gương, máy sấy, chậu, dầu gội, sữa tắm...  - Các đồ dùng, trang phục để phục vụ cho sinh hoạt hàng ngày... | x |  |  | x |
|  |  | ***Tiệm Spa*** | - Trẻ biết một số thao tác bắt chước giống người lớn: Massage mặt, gội đầu...  - Biết lắng nghe ý kiến, yêu cầu của khách hàng. Sử dụng lời nói nhẹ nhàng.  - Khách hàng giao tiếp lịch sự, biết chờ đến lượt | * - Trẻ về nhóm phân công nhiệm vụ. Sắp xếp các đồ chơi trong góc. * - Nhân viên thực hiện massage mặt, rửa mặt cho khách * - Xông hơi đắp mặt. * - Gội đầu, tết tóc dự tiệc. * - Make up; Làm móng. | - Ghế nằm  - Dầu gội đầu  - Sửa rửa mặt  - Máy sấy tóc  - Phụ kiện make up.  - Phụ kiện làm móng... | x |  |  | x |
|  |  | ***Phòng khám đa khoa*** | - Biết thực hiện một công việc của bác sĩ, y tá.  - Biết lắng nghe ý kiến, sử dụng lời nói nhẹ nhàng để dặn dò, cử chỉ, lễ phép, lịch sự với bệnh nhân.  - Bệnh nhân biết xếp hàng, chờ đến lượt khi đến khám bệnh. | - Trẻ về nhóm phân công vai bác sĩ, y tá.  - Trẻ sắp xếp các đồ chơi trong góc bác sĩ.  - Bác sĩ: thực hiện các thao tác trao đổi, trò chuyện, khám bệnh, dặn dò bệnh nhân.   * - Y tá kê đơn, phát thuốc, dặn dò bệnh nhân uống thuốc. | - Đồ chơi: ống nghe, bơm tiêm, các loại thuốc, bông băng, sổ y bạ, bút chì....  - Trang phục bác sĩ  - Các quyển sách, hình ảnh tuyên truyền về một số bệnh. |  |  |  | x |
| **2** | **Chú thợ xây tí hon** | ***Kĩ sư lắp ghép*** | - Lựa chọn các đồ dùng đồ chơi phù hợp lắp ghép công trình theo mẫu gợi ý.  - Tự tin, sáng tạo mạnh dạn trong khi chơi.  - Đoàn kết và cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ được giao. | - Lắp ghép ngôi nhà, hàng rào, vườn cây, vườn hoa, bàn ghế...  - Lắp ghép khu vườn cho gia đình  - Lắp ghép đầy đủ các đồ dùng cho phòng bếp của gia đình.  - Lắp ghép các đồ dùng trong khu nghỉ dưỡng: Bàn ghế, ô, chòi... | - Các loại lắp ghép: lắp ghép nút, lắp ghép khối.  - Lõi chỉ, cây cỏ, hoa.  - Các khối hình: Gạch, hoa, cỏ, hàng rào, khối hình.  - Hàng rào. | x | x | x | x |
| ***Xây ngôi nhà bé yêu*** | - Trẻ biết xây, xếp, lắp ghép tạo thành trồng cây xanh, trồng cây ăn quả, trồng rau, hài hòa.  - Biết sử dụng các nguyên vật liệu sẵn có phối hợp cùng nhau để xây dựng được công trình theo mô hình đã chọn. Nhớ tên công trình.  - Lựa chọn các đồ dùng đồ chơi phù hợp xây dựng , lắp ghép công trình theo mẫu gợi ý.  - Tự tin, sáng tạo mạnh dạn trong khi chơi. Đoàn kết và cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ được giao  - Biết thu dọn đồ dùng đồ chơi gọn gàng ngăn nắp.  - Biết cách ghép các khớp của hàng rào. | - Phân công công việc cho các thành viên trong nhóm.  - Chọn mẫu thiết kế.  - Xây các kiểu nhà khác nhau cho gia đình bé. | - Mẫu gợi ý của cô: 3 mẫu (Tranh vẽ ngôi nhà 1 tầng, ngôi nhà nhiều tầng, ngôi nhà chung cư).  - Đồ dùng, phụ kiện (Gạch, hoa, cỏ, đồ chơi lắp ghép…)  - Đồ dùng đồ chơi xây dựng: Mũ xây dựng, bay, xẻng, bàn xoa, xô... | x |  |  |  |
| ***Bé xây khu chung cư*** | - Phân công công việc cho các thành viên trong nhóm.  - Chọn mẫu thiết kế.  - Xây khu chung cư có không gian riêng: Sân cổng, hàng rào, tường bao, vườn cây, vườn hoa… | -Mẫu gợi ý của cô: 3 mẫu (Tranh vẽ khu chung cư có các không gian riêng cùng với các sân vườn xung quanh.  - Đồ dùng, phụ kiện (Gạch, hoa, cỏ, đồ chơi lắp ghép…) |  | x |  |  |
| ***Bé làm nhà thiết kế nội thất*** | - Phân công công việc cho các thành viên trong nhóm.  - Chọn mẫu thiết kế.  - Xây dựng các phòng riêng biệt cho ngôi nhà. | -Mẫu gợi ý của cô: 3 mẫu (Tranh vẽ các kiểu phòng riêng, bếp ăn... của ngôi nhà).  - Đồ dùng đồ chơi xây dựng: Mũ, bay, xẻng... |  | x | x |  |
| ***Xây khu du lịch nghỉ dưỡng cho gia đình bé*** | - Phân công công việc cho các thành viên trong nhóm.  - Chọn mẫu thiết kế.  - Xây khu du lịch nghỉ dưỡng cho gia đình.  - Xây có bể bơi, công viên, phòng nghỉ, hàng rào , cổng, tường bao, vườn cây, vườn hoa … | - Mẫu gợi ý của cô: 3 mẫu (Tranh vẽ các khu nghỉ dưỡng, du lịch, công viên...)  - Đồ dùng, phụ kiện (Gạch, hoa, cỏ,đồ chơi lắp ghép…)  - Đồ dùng đồ chơi xây dựng: Mũ xây dựng, bay, xẻng, bàn xoa, xô... |  |  |  | x |
| **3** | **Góc học tập** | ***Nhà toán học nhí*** | - Biết sắp xếp các đối tượng theo trình tự nhất định, chia tách, tạo nhóm theo yêu cầu.  - Biết tô, nối tạo nhóm, nhận biết trong phạm vi 7.  - Trẻ biết viết số nhà, số điện thoại của gia đình.  - Biết sắp xếp theo quy tắc đồ dùng gia đình.  - Biết so sánh chiều cao của các thành viên trong gia đình | - TC: Bé chơi tách gộp.  - TC: Vẽ thêm cho đủ.  - TC: Trò chơi xếp theo quy tắc.  - TC: Ngôi nhà toán học.  - TC: Bé với máy tính thông minh.  - TC: Tập viết số nhà, số điện thoại của gia đình.  - TC: Xếp tương ứng  - TC: Ai cao nhất  - TC: Nối đồ dùng gia đình đúng số lượng.  - TC: Tập xem giờ  - TC: Đánh dấu ngày sinh nhật trên lịch. | - Các loại bảng nhựa để trẻ chơi trò chơi.  - Các thẻ chữ số, lô tô, que tính...  - Bút dạ, bút chì, bảng, phấn, giấy... | x | x | x | x |
| **3** | **Góc học tập** | ***Nhà toán học nhí*** | - Biết sắp xếp các đối tượng theo trình tự nhất định, chia tách, tạo nhóm theo yêu cầu.  - Biết tô, nối tạo nhóm, nhận biết trong phạm vi 7.  - Trẻ biết viết số nhà, số điện thoại của gia đình.  - Biết sắp xếp theo quy tắc đồ dùng gia đình.  - Biết so sánh chiều cao của các thành viên trong gia đình | - TC: Bé chơi tách gộp.  - TC: Vẽ thêm cho đủ.  - TC: Trò chơi xếp theo quy tắc.  - TC: Ngôi nhà toán học.  - TC: Bé với máy tính thông minh.  - TC: Tập viết số nhà, số điện thoại của gia đình.  - TC: Xếp tương ứng  - TC: Ai cao nhất  - TC: Nối đồ dùng gia đình đúng số lượng.  - TC: Tập xem giờ  - TC: Đánh dấu ngày sinh nhật trên lịch. | - Các loại bảng nhựa để trẻ chơi trò chơi.  - Các thẻ chữ số, lô tô, que tính...  - Bút dạ, bút chì, bảng, phấn, giấy... | x | x | x | x |
|  |  | ***Chữ cái vui nhộn*** | - Biết ghép từ về chủ đề gia đình, có kỹ năng sao chép từ, nối chữ cái đã học.  - Ôn lại các chữ cái đã học. Tìm đúng chữ cái e, ê trong bài thơ.  - Biết sử dụng các hột hạt, nắp chai, chấm tròn... để ghép tạo thành chữ cái e, ê | - Trò chơi: Chữ cái vui nhộn.  - Trò chơi: Bé tìm chữ.  - Trò chơi: Nét chữ ngộ nghĩnh.  - Trò chơi: Bé ghép từ.  - Trò chơi: Xếp cạnh.  - Trò chơi: Tinh mắt nhanh tay.  - Trò chơi: Bé in chữ.  - Trò chơi: Tô màu đoán chữ.  - Trò chơi: Nối chữ vào từ còn thiếu.  - Trò chơi: Ong tìm chữ.  - Trò chơi: Vườn hoa chữ cái. | - Các loại bảng nhựa để trẻ chơi trò chơi.  - Các thẻ chữ cái  - Tranh ghép từ  - Hột, hạt, nắp chai, chấm tròn...  - Bút dạ, bút chì, bảng, phấn, giấy... | x | x | x | x |
|  |  | ***Nhà khoa học tài ba*** | - Trẻ biết ghép tranh theo mẫu của cô.  - Biết phân loại đồ dùng gia đình, chọn hình ảnh tương phản...  - Sáng tạo trong khi chơi.  - Biết chọn theo đúng hình mẫu.  - Biết cách chơi các trò chơi, phối hợp với bạn, thi đua với bạn trong khi chơi.  - Biết phân loại đồ dùng đồ chơi.  - Biết ghép tranh về chủ đề.  - Biết làm một số thí nghiệm đơn giản  - Biết lấy và cất đồ dùng đồ chơi đúng nơi quy định. | - Trò chơi: Hãy giúp tôi.  - Trò chơi: Tương phản.  - Trò chơi: Xếp theo quy luật.  - Trò chơi: Dinh dưỡng cho bé.  - Trò chơi: Tìm bóng.  - Trò chơi: Trạm phân loại.  - Trò chơi: Ghép tranh về chủ điểm gia đình.  - Trò chơi: Phân loại đồ dùng gia đình.  \* Hoạt động thí nghiệm:  - Kẹo dẻo nhảy múa.  - Mực tàng hình.  - Mưa trong lọ thủy tinh. | - Bảng biểu chơi trò chơi.  - Lô tô dinh dưỡng.  - Lô tô đồ dùng gia đình.  - Lô tô tương phản.  - Tranh: nhà 1 tầng, 2 tầng, đồ dùng gia đình.  \* Chuẩn bị thí nghiệm:  - Kẹo dẻo nhảy múa: Kẹo dẻo, giấm, baking soda, cốc.  - Mực tàng hình: Quả chanh, tăm bông, một mảnh giấy, một chiếc lọ.  - Mưa trong lọ thủy tinh: Lọ kem, lọ thủy tinh trong suốt... | x | x | x | x |
|  |  | ***Vui học Kids mart*** | - Trẻ biết một số thao tác cơ bản sử dụng máy vi tính khi chơi các trò chơi kids mart.  - Biết nghe và nhận ra ký hiệu số, phản xạ, chuyển đổi vị trí chính xác.  - Biết chọn đúng con số và biết giữ thăng bằng để không bị ra khỏi con số đó.  - Nhận biết chữ cái trong từ trong câu.  - Phân biệt được các màu sắc và các tông màu. | - Trò chơi: bạn biết gì về tôi (sáng tạo từ hoạt động trong ngôi nhà sách của Bailey).  - Trò chơi: Con biết phải làm gì trong ngày (Sáng tạo từ hoạt động trong ngôi nhà khoa học của Sammy).  - Trò chơi: Điều kỳ diệu từ tấm thảm nhỏ của lớp tôi (Sáng tạo từ hoạt động trong ngôi nhà không gian và thời gian của Trudy). | - Máy vi tính có cài đặt phần mềm ứng Kids mart. | x | x | x | x |
|  |  | ***Thư viện gia đình*** | - Trẻ biết cắt và dán thành album về gia đình và đồ dùng gia đình.  - Trẻ biết lựa chọn sách để xem, biết cách “đọc sách” từ trái sang phải, từ trên xuống dưới, từ đầu sách đến cuối trang sách.  - Biết nghe các từ khái quát nói về gia đình.  - Biết kể chuyện theo tranh đã biết, kể chuyện sáng tạo theo tranh, kể chuyện sáng tạo với các loại rối về chủ đề gia đình. | \* Truyện:  - Kể chuyện theo tranh, kể chuyện sáng tạo.  - Kể chuyện sáng tạo với các loại rối (rối tay, rối dẹt, đồ dùng trực quan).  \* Sách:  - Xem tranh, ảnh, sách, truyện, album về gia đình, hành vi ứng xử mọi người, giữ gìn vệ sinh.  - Làm album sách về chủ đề ngôi nhà gia đình, những người thân trong gia đình, đồ dùng trong gia đình, kỉ niệm của gia đình, vui chơi du lịch của gia đình, ngôi nhà của bé.  - Thơ truyện chữ to. | - Al bum tranh ảnh chủ đề gia đình.  - Sách truyện, tranh ảnh chủ đề gia đình.  - Quyển sách đa năng dùng để kể chuyện theo tranh, kể chuyện sáng tạo.  - Bộ sưu tập, loại album theo chủ đề nhánh.  - Truyện cô và trẻ cùng làm, truyện mua sẵn theo chủ đề nhánh.  + Rối dẹt, rối ngón, rối tay.  - Giấy vẽ, họa báo, kéo, keo dán.  - Bảng ghép tranh mẫu hình mẫu của cô về đồ dùng gia đình. | x | x | x | x |
| **4** | **Góc nghệ thuật** | ***Bé tạo hình cùng Stem***  ***Bé tạo hình cùng Stem*** | - Trẻ sử dụng các kỹ năng đã học để tô, vẽ, xé dán tranh những người thân trong gia đình, ngôi nhà bé ở, đồ dùng trong gia đình.  - Biết phối hợp cùng bạn trong nhóm để tạo ra các sản phẩm tặng người thân trong gia đình.  - Biết sử dụng nguyên vật liệu sẵn có làm ngôi nhà, một số đồ dùng trong gia đình, tạo ra những đồ lưu niệm, đồ dùng cho gia đình.  - Biết phối hợp và pha màu để tô các bức tranh rỗng hài hòa, cân đối hợp lý.  - Biết nặn theo ý thích.  - Biết trang trí tạo để hoàn thiện tạo ra sản phẩm đẹp.  - Trẻ có kỹ năng đan, tết, xâu luồn, cài cúc, kéo  khóa…  - Biết thu cất đồ dùng, nguyên học liệu gọn gàng, ngăn nắp, đúng nơi quy định. | - Tô màu tranh đồ dùng tặng mẹ.  - Vẽ tranh về mẹ, vẽ chân dung mẹ yêu.  - Vẽ những người thân trong gia đình.  - Xé dán trang phục của mẹ.  - Làm bưu thiếp, làm bím tóc, làm vòng, làm hoa tặng mẹ.  - Đan giỏ và túi tặng mẹ.  - Gấp cái nón tặng mẹ. | - Tranh mẫu: tranh những người thân trong gia đình, đồ dùng trong gia đình, ngôi nhà của bé.  - Màu sáp, màu nước  - Lịch, bìa, vải dạ, tranh ảnh, kéo, lá khô, hột hạt, ống hút nhựa, hạt gạo, hạt đỗ, vỏ sò, vỏ ốc...  - Các nguyên vật liệu và đồ chơi đồ dùng mẫu gợi ý.  - Giấy màu, tranh ảnh, kéo, hồ dán.  - Đất nặn, bảng và mẫu gợi ý. | x |  |  |  |
|  |  | ***Bé tạo hình cùng Stem***  ***Bé tạo hình cùng Stem*** |  | - Tô màu sáp, màu nước tranh ngôi nhà.  - Vẽ tranh các kiểu nhà khác nhau.  - Làm tranh ngôi nhà từ hạt gạo, lá cây khô.  - Xé dán tranh ngôi nhà  - Chắp ghép ngôi nhà từ các nguyên vật liệu.  - Làm ngôi nhà từ bìa cát tông, từ que kem.  - Gấp ngôi nhà của gia đình bé |  |  | x |  |  |
| - Vẽ đồ dùng trong gia đình bé.  - In một số đồ dùng gia đình bằng con in.  - Làm chuông gió. |  |  | x |  |
| - Làm đồ dùng gia đình từ bìa cát tông.  - Nặn đồ dùng trong gia đình. |  |  |  |  |
| - Tô màu tranh màu sáp, màu nước các hoạt động của gia đình.  - Làm khung ảnh từ bìa cát tông và tấm nhựa.  - Làm tấm chắn giọt bắn tặng người thân.  - Thiết kế trang phục cho những người thân trong gia đình.  - Làm vali du lịch từ bìa cát tông. |  |  |  |  |
| ***Ban nhạc gia đình*** | - Biết sử dụng các dụng cụ âm nhạc để vận động theo ý thích.  - Biết hát các bài hát kết hợp với dụng cụ âm nhạc để minh họa, gõ đệm.  - Biết phối hợp với bạn, mạnh dạn tự tin khi tham gia các hoạt động biểu diễn. | - Cùng nhau biểu diễn nghệ thuật các tiết mục văn nghệ. Hát các bài hát về chủ đề nhánh Mẹ yêu: Bàn tay mẹ; Mẹ yêu ơi; Mẹ ơi có biết; Ước mơ của mẹ; Nhật ký của mẹ; Gặp mẹ trong mơ... | - Mũ múa.  - Trang phục biểu diễn.  - Các loại nhạc cụ: Trống, sắc xô, đàn, phách tre... | x |  |  |  |
|  |  | - Cùng nhau biểu diễn nghệ thuật các tiết mục văn nghệ để liên hoan tổ chức tiệc gia đình.  - Hát các bài hát về chủ đề ngôi nhà bé yêu : nhà của tôi; Nhà của tôi; Ngôi nhà bánh kẹo; Ngôi nhà thân yêu; Một ngôi nhà; Niềm vui gia đình, cả nhà thương nhau, , gia đình nhỏ hạnh phúc to... | - Mũ múa.  - Trang phục biểu diễn.  - Các loại nhạc cụ: Trống, sắc xô, đàn, phách tre... |  | x |  |  |
|  |  | ***Ban nhạc gia đình***  ***Ban nhạc gia đình*** | - Cùng nhau biểu diễn nghệ thuật các tiết mục văn nghệ để liên hoan tổ chức tiệc gia đình.  - Hát các hát bài hát về chủ đề đồ dùng gia đình thân yêu:  + Đồ dùng bé yêu;  + Nhà của tôi;  + Bàn tay mẹ;  + Bố là tất cả,  + Niềm vui gia đình;  + Cả nhà thương nhau;  + Nụ cười của bé;  + Gia đình nhỏ hạnh phúc to... | - Mũ múa.  - Trang phục biểu diễn.  - Các loại nhạc cụ: Trống, sắc xô, đàn, phách tre... |  |  | x |  |
|  |  | - Cùng nhau biểu diễn nghệ thuật các tiết mục văn nghệ để liên hoan tổ chức tiệc gia đình.  - Hát các hát bài hát về chủ đề nhánh những kỳ nghỉ vui vẻ của gia đình: + Mình đi đâu thế bố ơi; + Nhà của tôi.  + Bàn tay mẹ.  + Bố là tất cả.  + Niềm vui gia đình.  + Cả nhà thương nhau.  + Nụ cười của bé.  + Đồ dùng bé yêu.  + Gia đình nhỏ hạnh phúc to;  + Bố là tất cả... | - Mũ múa.  - Trang phục biểu diễn.  - Các loại nhạc cụ: Trống, sắc xô, đàn, phách tre... |  |  |  | x |
| **5** | **Bé yêu thiên nhiên** | ***Chăm sóc vườn cây gia đình*** | - Trẻ biết làm các công việc cùng nhau.  - Biết cách chăm sóc cây cảnh, vườn rau như nhổ cỏ, tưới rau.  - Biết chơi các thiết bị cát, nước và đưa ra kết quả. | - Vườn rau của bé  - Chơi với cát, nước  - Các vật nổi, chìm trong nước  - Đong đo nước, dòng chảy và vòng tuần hoàn của nước.  - Lập các bảng ghi kết quả thực nghiệm. | - Các thẻ tên cây.  - Bảng ghi kết quả hoạt động gieo hạt, chăm sóc và thực nghiệm.  - Bộ dụng cụ làm vườn (xô, xẻng, cuốc, bồ cào, găng tay..)  - Bộ chơi với cát và nước. | x | x |  | x |
| **6** | **Góc dân gian** |  | - Trẻ biết cách chơi các trò chơi dân gian.  - Tự tin, sáng tạo trong khi chơi.  - Đoàn kết và cùng nhau chơi các trò chơi. | - TCDG: Ô ăn quan.  - TCDG: Nhảy lò cò.  - TCDG: Cướp cờ.  - TCDG: Nhong nhong nhong.  - TCDG: Kéo co.  - TCDG: Mèo đuổi chuột. | - Bảng trò chơi  - Que chuyền, quả  - Sỏi, cờ, mo cau, dây thừng |  | x |  | x |
| **7** | **Góc vận động** | ***Phòng tập thể dục gia đình*** | - Trẻ biết phối hợp tay chân nhịp nhàng khi tham gia các trò chơi vận động.  - Biết chơi một sô trò chơi vận động, thực hiện đúng vận động.  - Giữ thăng bằng khi di chuyển.  - Biết nhường nhau giúp đỡ bạn khi chơi.  - Cất ĐD đúng nơi quy định. | - Lối dẫn đường  - Bò chui qua cổng  - Bước đều bước  - Đi cà kheo.  - Ném trúng đích.  - Ném vòng vào cổ chai.  - Bowling.  - Chuyền bóng  - Đi trên dây. | - Cổng chui, túi cát, chai. Vòng, bóng, dây thừng, gậy thể dục.  - Bàn chân bàn tay thiết kế nhiều mẫu khác nhau làm lối dẫn đường.  - Cà kheo.  - Bộ bowling | x |  |  | x |

**VI. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH 1: “Mẹ yêu” – TUẦN 1**

***Thứ hai, ngày 18 tháng 10 năm 2021***

**Đề tài: *Đi trên ván kê dốc xách đồ giúp mẹ***

**Lĩnh vực: PTTC**

**I. Mục đích - yêu cầu:**

***1. Kiến thức:***

- Trẻ nhớ tên vận động.

- Trẻ biết thực hiện đúng vận động đi trên ván kê dốc, tay cầm đồ giúp mẹ.

**-**Trẻ biết tập bài tập phát triển chung theo giai điệu bài hát “Mẹ ơi có biết”.

- Chơi trò chơi đúng luật, đúng cách.

***2. Kỹ năng:***

- Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể để đi hết chiều dài của ván kê dốc, khi đi trên ván mắt nhìn thẳng.

- Phát triển tố chất nhanh, mạnh, bền, khỏe cho trẻ.

***3. Thái độ:***

- Trẻ tham gia tích cực vào hoạt động, phối hợp cùng với bạn khi tham gia trò chơi.

- Biết chờ đến lượt khi tham gia vào hoạt động.

**II. Chuẩn bị:**

-Sân tập bằng phẳng, sạch sẽ.

- Sắc xô, 2 ván kê dốc, giỏ đồ của mẹ. Mô hình mô phỏng hình nhà, bếp, chợ đơn giản.

- Bài hát : Mẹ ơi tại sao, Nhà mình rất vui.

- Gửi nguồn học liệu hỗ trợ phụ huynh chăm sóc giáo dục trẻ tại nhà (đối với trẻ chưa đi học trực tiếp): Chuẩn bị quay video hoạt động học “đi trên ván kê dốc” gửi vào zalo nhóm lớp.

**III. Tiến hành:**

**\* Ổn định tổ chức: Chương trình “Mẹ là số 1”**

- Chào mừng các con đã đến với chương trình “Mẹ là số 1”.

- Đến với chương trình hôm nay cô xin giới thiệu có 2 gia đình cùng tham gia:

+ Gia đình thứ nhất: Gia đình vui vẻ.

+ Gia đình thứ hai: Gia đình siêu khỏe.

- Và bây giờ chúng ta cùng đến với chương trình “Mẹ là số 1” với 3 phần thi:

+ Phần thi thứ 1: Gia đình khỏe.

+ Phần thi thứ 2: Gia đình khéo.

+ Phần thi thứ 3: Gia đình hợp sức.

- Để tham gia vào các nội dung trong chương trình ban tổ chức xin mời các gia đình cùng tham gia khởi động cho cơ thể thêm dẻo dai.

**\* Hoạt động 1: Khởi động.**

- Cho trẻ khởi động theo bài hát “Nhà mình rất vui”.

- Cho trẻ di chuyển đội hình vòng tròn và kết hợp với các kiểu đi: Mũi bàn chân, gót bàn chân, cúi khom lưng, chạy nhanh, chạy chậm. Về đội hình 4 hàng.

**\* Hoạt động 2:** **Trọng động.**

- Và sau đây xin mời các gia đình tham gia vào phần thi thứ nhất của chương trình được mang tên “Gia đình khỏe”.

**Phần thứ nhất: “Gia đình khỏe”**

**-** Cho trẻ di chuyển về đội hình 4 hàng ngang tập bài tập phát triển chung trên nền nhạc bài “Mẹ ơi tại sao”.

- Động tác tay - vai: Tay đưa ra phía trước, đưa lên cao (Thực hiện 2 lần x 8 nhịp).

+ Tư thế chuẩn bị: Đứng thẳng, khép chân, tay thả xuôi.

+ Nhịp 1: Bước chân trái sang bên trái một bước rộng bằng vai, hai tay đưa thẳng ra trước.

+ Nhịp 2: Hai tay đưa lên cao.

+ Nhịp 3: Hai tay đưa ra phía trước (như nhịp 1).

+ Nhịp 4: Về tư thế chuẩn bị.

+ Nhịp 5, 6, 7, 8: Thực hiện như trên, bước chân phải sang bên phải.

2

1 - 3

CB.4

- Động tác chân: Ngồi khuỵu gối, tay đưa lên cao. (Thực hiện 2 lần x 8 nhịp).

+ Tư thế chuẩn bị: Đứng thẳng, khép chân, tay thả xuôi.

+ Nhịp 1: Hai tay đưa sang ngang.

+ Nhịp 2: Ngồi khuỵu gối (lưng thẳng, không kiễng chân), hai tay đưa lên cao.

+ Nhịp 3: Thực hiện như nhịp 1.

+ Nhịp 4: Về tư thế chuẩn bị.

+ Nhịp 5, 6, 7, 8: Tiếp tục như trên.

1 - 3

2

CB.4

- Động tác bụng - lườn: Đứng nghiêng người sang bên trái / bên phải. (Thực hiện 2 lần x 8 nhịp).

+ Tư thế chuẩn bị: Đứng thẳng, khép chân, tay thả xuôi.

+ Nhịp 1: Bước chân trái sang bên trái một bước, hai tay đưa lên cao

+ Nhịp 2: Nghiêng người sang bên trái.

+ Nhịp 3: Thực hiện như nhịp 1.

+ Nhịp 4: Về tư thế chuẩn bị.

+ Nhịp 5, 6, 7, 8: Như trên, đổi chân và nghiêng người sang bên phải.

2

1 - 3

CB.4

- Động tác bật: Bật tách chân, khép chân. (Thực hiện 2 lần x 8 nhịp).

+ Tư thế chuẩn bị: Đứng thẳng, khép chân, tay thả xuôi.

+ Nhịp 1: Bật tách chân sang hai bên (chân rộng bằng vai), hai tay đưa ra trước, lên cao.

+ Nhịp 2: Bật khép chân, tay thả xuôi.

+ Nhịp 3, 4, 5, 6, 7, 8: Thực hiện như nhịp 1, 2.

1 - 3

CB. 2 - 4

**- Động tác nhấn mạnh:** Động tác chân: Ngồi khuỵu gối, tay đưa lên cao. (Thực hiện 2 lần x 8 nhịp).

**Phần thứ 2 : Gia đình khéo.**

**Vận động cơ bản: Đi trên ván kê dốc.**

- Chúc mừng các con đã hoàn thành phần thi thứ nhất rất xuất sắc và tiếp tực bước vào phấn thi tiếp theo của chương trình được mang tên « gia đình khéo »

- Cho các gia đình về đội hình 2 hàng dọc.

- Hỏi trẻ:

+ Ở nhà mẹ con thường làm những công việc gì?

+ Để nấu được những bữa cơm ngon cho gia đình thì mẹ phải làm những việc gì?

+ Vậy để giúp mẹ đỡ vất vả thì hôm nay các gia đình sẽ cùng đi chợ giúp mẹ nhé. Đoạn đường đi từ nhà đến chợ các con sẽ phải “ Đi trên ván kê dốc”, để có thể đi đúng cách các gia đình cùng quan sát cô thực hiện mẫu nhé.

- Cô tập mẫu lần 1: Cho trẻ quan sát và nhận xét. Hỏi trẻ: Cô vừa thực hiện vận động gì? Cô thực hiện như thế nào?

- Cô làm mẫu lần 2: Kết hợp phân tích động tác.

+ Tư thế chuẩn bị cô đứng tự nhiên trước ván kê dốc. Khi có hiệu lệnh cô bước chân thuận lên đầu tấm ván kê dốc đồng thời hai tay chống chông, cô bước đi nhẹ nhàng trên tấm ván mắt nhìn thẳng về phía trước, đi đến cuối ván dốc cô quay lại đi hết ván dốc

cô bước nhẹ nhàng xuống đất và đi về cuối hàng đứng.

- Cô mời 2 trẻ lên thực hiện vận động cho các bạn quan sát và nhận xét (nếu trẻ tập sai cô tập và phân tích lại).

- Cô mời lần lượt trẻ lên thực hiện vận động (Cô chú ý bao quát và sửa sai cho trẻ - cho trẻ tập chưa đúng tập lại- động viên trẻ).

- Lần 2: Nhiệm vụ lần này của các gia đình sẽ thực hiện “Đi trên ván kê dốc và xách đồ về nhà giúp mẹ”. Các con sẽ xách giỏ đồ giúp mẹ sau đó đi trên ván kê dốc và đi về nhà, về đến nhà các con để giỏ đồ của mẹ vào đúng nhà của mình. Sau đó đi về cuối hàng đứng, thời gian 1 bản nhạc đội nào đi đúng kỹ thuật và xách được nhiều giỏ đồ về cho mẹ hơn, đội đó sẽ chiến thắng. Thời gian của 2 đội bắt đầu .

- Cho 2 đội thi đua. Cô bao quát và nhật xét kết quả của 2 đội.

- Củng cố: Các con vừa thực hiện vận động gì?

- Cho 2 trẻ lên thực hiện lại vận động.

**Phần thứ 3: Gia đình hợp sức.**

- Chúc mừng 2 gia đình đã đến với phần thi tiếp theo được mang tên “Gia đình hợp sức”.

- Ở phần thi này các thành viên trong 2 gia đình sẽ cùng nhau chuyển giỏ đồ vào bếp cho mẹ để mẹ nấu cơm.

- Cách chơi: 2 đội đứng thành 2 hàng dọc thi đua nhau chuyền giỏ đồ cho mẹ, bạn đầu hàng cầm giỏ đồ bằng hai tay, chuyển qua phải (trái) cho bạn bên cạnh, bạn bên cạnh đón giỏ đồ và chuyền cho bạn tiếp theo cứ như vậy lần lượt chuyền đến bạn cuối hàng và khi giỏ đồ đến bạn cuối hàng thì bạn cuối hàng cầm giỏ đồ để vào bếp cho mẹ. Trong thời gian 1 bản nhạc đội nào chuyển được nhiều giỏ đồ về cho mẹ hơn đội đó sẽ chiến thắng.

- Luật chơi: Đội nào làm rơi giỏ đồ sẽ phải thực hiện lại từ đầu.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi 1-2 lần.

- Nhận xét kết quả của 2 đội.

- Phần thi “Gia đình hợp sức” đã khép lại chương trình ngày hôm nay. Xin chúc mừng các gia đình đã hoàn thành tốt các phần thi của mình.

**\*Hoạt động 3: Hồi tĩnh – Kết thúc:**

**-** Cho trẻ đi lại, hít thở nhẹ nhàng trên nền nhạc bài hát “Mẹ yêu ơi”.

- Trẻ giúp cô thu dọn đồ dùng.

\* **Kêt thúc.**

- Cô mời các con về các nhóm chơi cất đồ dùng, đồ chơi giúp cô rồi chúng mình nhẹ nhàng đi vào lớp (thư giãn trên nền nhạc “Mẹ yêu ơi”)

**Đánh giá trẻ hàng ngày:**

***1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ:***

- Quan sát, theo dõi những trẻ có biểu hiện và dấu hiệu bất thường về sức khỏe.

- Quan sát theo dõi những trẻ biếng ăn, không ăn hết suất, khó ngủ.

-> Có trường hợp sức khỏe của trẻ không đảm bảo trong các hoạt động giáo viên cần cho trẻ nghỉ ngơi và theo dõi sức khỏe. Trường hợp trẻ vẫn có biểu hiện mệt mỏi hay đau yếu không đỡ giáo viên phải liên lạc ngay với phụ huynh để có biện pháp giải quyết kịp thời.

***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ:***

- Quan sát biểu cảm, hành động của trẻ trong các hoạt đông trong ngày.

- Trẻ tích cực, hứng thú, nề nếp khi tham gia các hoạt động.

-> Giáo viên cần quan tâm đến một số trẻ vẫn còn rụt rè, nhút nhát chưa tích cực. Đối với những trẻ còn rụt rè, nhút nhát chưa tích cực giáo viên cần quan tâm, thường xuyên trò chuyện động viên trẻ trong các hoạt động sau.

***3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ:***

- Trẻ trả lời được câu hỏi.

- Trẻ có kỹ năng làm việc theo nhóm.

- Trẻ có kỹ năng phối hợp.

- Đánh giá theo mức độ:

+ Bao nhiêu % trẻ thực hiện được vận động cơ bản đi trên ván kê dốc xách đồ giúp mẹ. Biết được tên vận động.

+ Kỹ năng: Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động cơ bản đi trên ván kê dốc xách đồ giúp mẹ. Đạt:...%. CCG:...%. Chưa đạt:...% (Tên trẻ). Với những trẻ CCG, Chưa đạt thì giáo viên cho trẻ ôn lại và HĐG và HĐNT.

- Trẻ biết được đặc điểm và chức năng của từng góc chơi, biết chơi một số trò chơi ở các góc.

-> Còn trẻ nào chưa chú ý, chưa thực hiện được vận động cơ bản đi trên ván kê dốc, giáo viên cần chú ý đến trẻ đó và cho ôn lại trong giờ hoạt động góc và hoạt động ngoài trời.

***\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\****

***Thứ ba, ngày 19 tháng 10 năm 2021***

**Đề tài: So sánh hơn kém trong phạm vi 7**

**Lĩnh vực: PTNT**

**I. Mục đích yêu cầu:**

**1. Kiến thức:**

- Trẻ nhận ra số lượng và đếm đến 7, nhận biết mối quan hệ hơn - kém trong phạm vi 7, biết so sánh thêm bớt trong phạm vi 7.  
 **2. Kĩ năng:**

- Phát triển khả năng quan sát và ghi nhớ có chủ định cho trẻ.

- Trẻ có kỹ năng so sánh, thêm bớt theo yêu cầu của cô.

- Trẻ có kỹ năng sử dụng đồ dùng, đồ chơi thành thạo.

- Trẻ trả lời câu hỏi của cô to, rõ ràng.

**3. Thái độ:**

- Trẻ hứng thú, tích cực tham gia vào các hoạt động.

- Trẻ có ý thức tổ chức kỷ luật, phối hợp cất dọn đồ dùng gọn gàng..

**II. Chuẩn bị:**

- Giáo án, máy tính, loa. Nhạc bài hát “Mẹ ơi có biết”. Nhạc trò chơi “Nhà mình rất vui”, bảng gai.

- Rổ đựng đồ của trẻ, mỗi trẻ 7 cái mũ, 7 búp bê, thẻ số, bảng kê.

- Giỏ hoa, bông hoa hồng, lọ cắm hoa, vòng, lô tô đủ cho số lượng trẻ để chơi trò chơi.

- Đồ dùng để ôn: 7 cái váy, 7 mũ, 7 túi xách, thẻ số.

- Đồ dùng trò chơi:

+ Trò chơi 1: vòng, mũ, váy, túi xách, áo, kẹp tóc, bông hoa số lượng trẻ để chơi trò chơi, thẻ số, bàn.

+ Trò chơi 2: Giỏ hoa, bông hoa hồng, lọ cắm hoa có gắn thẻ số.

- Gửi nguồn học liệu hỗ trợ phụ huynh chăm sóc giáo dục trẻ tại nhà (đối với trẻ chưa đi học trực tiếp): Chuẩn bị quay video hoạt động học “tạo nhóm, thêm bớt trong phạm vi 7” gửi vào zalo nhóm lớp.

**III. Tiến hành**

**\* Ổn định:**

- Cô và trẻ cùng hát và vận động bài hát: “Mẹ ơi có biết”

- Các con vừa hát bài gì? Bài hát nói về ai?

- Các con ạ! Mẹ là người chăm lo cho các con từng bữa ăn giấc ngủ, mẹ luôn mong các con được khôn lớn, khỏe mạnh và chăm ngoan học giỏi đấy. Vậy để mẹ luôn được vui thì các con sẽ làm gì?

- Các con có biết sắp đến ngày lễ lớn nào của mẹ không? (ngày 20/10)

- Đúng rồi các con ạ! Ngày 20/10 là ngày Liên hiệp phụ nữ Việt Nam, ngày của các bà các mẹ. Sắp đến ngày 20/10 cô cũng đã chuẩn bị những món quà để dành tặng mẹ cô đấy chúng mình cùng xem cô đã chuẩn bị những món quà gì nhé.

+ Cô cho trẻ di chuyển đến giá cô đã xếp quà sẵn (sắp xếp đồ dùng để cho tất cả trẻ cùng quan sát được).

**\*** **Hoạt động 1: Quà tặng mẹ (Ôn số lượng 7)**

- Các con cùng xem món quà đầu tiên cô chọn cho mẹ cô là gì nhé. (váy)

+ Các con cùng đếm xem cô chọn tặng mẹ của cô bao nhiêu cái váy nhé (7 cái váy). Cô cho cả lớp đếm và mời một vài trẻ lên đặt thẻ số.

+ Món quà tiếp theo là mũ: Các con cùng đếm cô tặng mẹ cô bao nhiêu cái mũ? (7 cái mũ) Cô cho cả lớp đếm và mời một vài trẻ lên đặt thẻ số.

+ Món quà cuối cùng là túi xách. Các con cùng đếm số túi xách và gắn thẻ số tương ứng nhé. (7 túi xách) Cô cho cả lớp đếm và mời một vài trẻ lên đặt thẻ số.

- Giỏi quá khen tất cả các con, và cô sẽ thưởng cho mỗi bạn 7 cái mũ, 7 bạn búp bê, các con cùng cầm rổ của mình lên lấy đủ số mũ và số búp bê, bảng học toán rồi về chỗ ngồi nào.

**\* Hoạt động 2: Con thông minh (Thêm bớt trong phạm vi 7)**

- Trong rổ của các con có gì? (Mũ và búp bê)

- Cho trẻ xếp tất cả số mũ ra bìa kê từ trái sang phải

- Xếp 6 búp bê. Xếp tương ứng dưới 1cái mũ là 1 búp bê

- Cho trẻ đếm số búp bê và số mũ

- Hỏi trẻ: Hai số này như thế nào với nhau? Số nào nhiều hơn, nhiều hơn là mấy?

Số nào ít hơn, ít hơn là mấy? Muốn số mũ và số búp bê bằng nhau các con làm như thế nào?

- Có 2 cách để số mũ và số búp bê bằng nhau bằng cách thêm 1 bạn búp bê hoặc bớt 1 chiếc mũ nhưng cô muốn số búp bê nhiều bằng số mũ cô làm thế nào? (thêm 1 búp bê).

- 6 thêm 1 bằng mấy? Đếm số búp bê và số mũ. 2 số này như thế nào với nhau? Và cùng bằng mấy?

- 2 bạn búp bê rủ nhau về rồi (cất đi 2 búp bê), 7 bớt 2 còn mấy? (nhiều trẻ và cả lớp trả lời)

- 7 mũ 5 búp bê, 2 số này như thế nào với nhau? Số nào nhiều hơn, nhiều hơn là mấy? Số nào ít hơn, ít hơn là mấy? (cho trẻ đếm và đặt thẻ số)

- Muốn 2 số này bằng nhau các con làm như thế nào?

- Rất giỏi, có 2 cách đế số búp bê và số mũ bằng nhau, con giúp cô cho số búp bê nhiều bằng số mũ? (thêm 2 búp bê)

- 5 thêm 2 bằng mấy? (nhiều trẻ trả lời và cả lớp).

- Có 7 bạn búp bê, 3 bạn đã về, 7 bớt 3 còn mấy bạn búp bê?

- 4 bạn búp bê muốn có 7 bạn búp bê các con làm như như thế nào?

- 4 thêm 3 bằng mấy?

- Có 7 bạn búp bê, 5 bạn rủ nhau ra về, 7 bớt 5 còn mấy?

- 2 bạn búp bê rủ thêm 5 bạn búp bê đi chơi cùng, 2 thêm 5 bằng mấy?

- 6 bạn búp bê về đến nhà rồi, hỏi còn mấy bạn búp bê?

- Muốn có số bạn búp bê như số mũ các con làm như thế nào? 1 thêm 6 bằng mấy? Đếm số búp bê và mũ và đặt thẻ số.

- Lần này, các bạn búp bê đã về nhà hết rồi, 7 bớt 7 còn mấy?

- Còn lại gì các con? Đếm số mũ. Các bạn búp bê mới cầm về kịp 4 cái mũ, 7 bớt 4 còn mấy? bớt 3 cái mũ còn mấy cái mũ?

***\* Củng cố:*** Cô và trẻ hát bài tập đếm thêm bớt bằng các ngón tay

- Xung quanh lớp có các nhóm đồ chơi có số lượng ít hơn 7, nhiệm vụ của các con là thêm đủ số lượng 7, bạn nào giỏi lên thêm giúp cô và các bạn. (cho nhiều trẻ lên thêm trên các nhóm số lượng)

**\* Hoạt động 3: Luyện tập**

- Hôm nay cô thấy các con học rất giỏi cô sẽ thưởng cho các con một trò chơi. Trò chơi được mang tên “Con mẹ giỏi nhất”.

***Trò chơi 1: Con mẹ giỏi nhất.***

- Để tham gia được trò chơi này cô sẽ chia lớp mình thành 3 đội: đội số 1, đội số 2, đội số 3.

+ Cách chơi: Cô đã chuẩn bị rất nhiều nhóm đồ dùng có số lượng khác nhau, nhiệm vụ của các con là, từng bạn của mỗi đội chơi sẽ bật qua các vòng lên thêm hoặc bớt đồ dùng theo số lượng cho trước. Thời gian chơi là 1 bản nhạc.

+ Luật chơi: Đội nào xong trước và đúng được nhiều hơn đội đó sẽ chiến thắng.

***Trò chơi 2:*** ***Cắm hoa tặng mẹ.***

- Xin chúc mừng các con đã hoàn thành xuất sắc trò chơi thứ nhất, trò chơi tiếp theo dành tặng cho các con sẽ là trò chơi**“**Cắm hoa tặng mẹ”.

Cách chơi: Thưởng cho mỗi bạn một giỏ hoa, mỗi giỏ có số lượng bông hoa ít hơn 7. Nhiệm vụ của các con là đếm và chọn hoa cắm thêm cho đủ số lượng 7. Bạn nào làm đúng và giỏi cô sẽ cho con chiều cầm về tặng mẹ.

**\* Kết thúc:** Cô nhận xét tuyên dương trẻ.

**\* Hoạt động trải nghiệm*: “Bé làm hoa quả dầm mang về mời bố mẹ” .*(Hoạt động chiều)**

**I. Mục đích – yêu cầu:**

***1. Kiến Thức:***

- Trẻ biết làm hoa quả dầm, biết một số loại quả quen thuộc hàng ngày được ăn và lựa chọn các nguyên liệu để làm hoa quả dầm.

- Trẻ biết ích lợi của các loại quả đối với con người.

***2. Kỹ năng:***

- Trẻ có kỹ năng làm hoa quả dầm, trẻ có kỹ năng trộn và dầm hoa quả

- Rèn sự khéo léo cho trẻ khi xúc các loại quả và cho các loại sữa vào cốc không bị vãi ra ngoài và giữ vệ sinh sạch sẽ.

***3. Thái độ:***

- Trẻ biết sử dụng nguyên liệu tiết kiệm, vừa đủ, phối hợp nhịp nhàng với các bạn trong nhóm.

- Trẻ hứng thú khi tham gia vào các hoạt động.

**II. Chuẩn bị:**

- Sàn nhà sạch, thoáng.

- đồ dùng làm mẫu của cô: Cốc, thìa, muôi, khay quả, một số loại quả gọt và cắt sẵn, sữa chua, sữa đặc, sữa tươi.

- 4 bàn đồ dùng cho 4 tổ, mỗi bàn gồm: Cốc có gắn ký hiệu của từng trẻ, thìa, muôi, khay một số loại quả gọt và cắt sẵn, một số loại quả, sữa chua, sữa đặc, sữa tươi.

- Video các bước làm hoa quả dầm.

**III. Tiến hành:**

***\* Ổn định tổ chức***

- Cho trẻ rửa tay sạch bằng xà phòng trước khi hoạt động.

- Cô và trẻ hát bài “Vườn cây của ba”.

- Đàm thoại dẫn dắt vào bài: Chúng mình vừa hát bài hát gì? Trong bài hát có những quả gì? Ngoài những quả đó ra thì các con còn biết những quả nào nữa? Các loại quả mang lại cho chúng ta những lợi ích gì?

- Đúng rồi đấy các con ạ! Các loại quả cung cấp cho chúng ta rất nhiều vitamin và khoáng chất giúp cho cơ thể chúng ta được khỏe mạnh, da dẻ hồng hào, giảm nguy cơ béo phì và còn tốt cho hệ tiêu hóa nữa đấy.

- Vậy các con biết những món ăn nào được chế biến từ các loại quả?

- Cô giới thiệu món hoa quả dầm.

***\* Hoạt động 1: “Mẹ ơi có biết”.***

- Cô cho trẻ xem video các bước làm cốc hoa quả dầm.

- Cho trẻ kể lại quy trình các bước chế biến món hoa quả dầm.

+ Để làm được một cốc hoa quả dầm thì cô đã làm như thế nào? Đầu tiên cô làm gì? Tiếp theo thì sao?

- Và để rõ hơn về cách làm thì chúng mình hãy cùng quan sát xem cô làm hoa quả dầm nhé.

- Cô làm mẫu: Cô vừa làm vừa phân tích.

- Hỏi trẻ: Các con sẽ làm hoa quả dầm bằng những quả gì? Để làm được cốc hoa quả dầm thì chúng mình sẽ làm như thế nào?

( Cho trẻ nêu các bước).

🡺 Cô chốt lại: Để làm được món hoa quả dầm đầu tiên phải rửa sạch các loại quả, sau đó gọt vỏ, cắt miêng nhỏ, nhưng vì các con còn nhỏ sử dụng dao sẽ không an toàn nên cô đã rửa, gọt vỏ và cắt hạt lựu để vào khay sẵn cho các con rồi, các con sẽ dùng thìa xúc những loại quả mà mình yêu thích vào cốc tiếp theo cô cho 1 thìa sữa đặc, 2 thìa sữa tươi, ½ hộp sữa chua, trộn đều, vậy là cô đã có cốc hoa quả dầm thơm ngon bổ dưỡng rồi.

***\* Hoạt động 2:******“Con mẹ giỏi quá”.***

- Và bây giờ xin mời các con nhẹ nhàng đi về bàn của tổ mình, lấy cốc đúng ký hiệu của các con để tự tay làm những cốc hoa quả dầm thơm ngon bổ dưỡng nhé.

- Cho trẻ về chỗ ngồi.

- Cô nhắc trẻ khi lấy quả các con lấy vừa đủ, dùng thìa xúc không làm vãi ra ngoài, không được dùng tay bốc.

- Khi làm xong các nhóm sẽ cùng mang sản phẩm của mình lên trưng bày, sau đó bạn tổ trưởng và tổ phó sẽ quay lại bàn mình giúp các bạn thu dọn đồ thật sạch sẽ.

- Cô chú ý bao quát động viên trẻ, giúp đỡ hỗ trợ trẻ kịp thời.

***\* Kết thúc:*** Cô nhận xét chung.

**Đánh giá trẻ hàng ngày:**

***1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ:***

- Quan sát, theo dõi những trẻ có biểu hiện và dấu hiệu bất thường về sức khỏe.

- Quan sát theo dõi những trẻ biếng ăn, không ăn hết suất, khó ngủ.

-> Có trường hợp sức khỏe của trẻ không đảm bảo trong các hoạt động giáo viên cần cho trẻ nghỉ ngơi và theo dõi sức khỏe. Trường hợp trẻ vẫn có biểu hiện mệt mỏi hay đau yếu không đỡ giáo viên phải liên lạc ngay với phụ huynh để có biện pháp giải quyết kịp thời.

***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ:***

- Quan sát biểu cảm, hành động của trẻ trong các hoạt đông trong ngày.

- Trẻ tích cực, hứng thú, nề nếp khi tham gia các hoạt động.

-> Giáo viên cần quan tâm đến một số trẻ vẫn còn rụt rè, nhút nhát chưa tích cực. Đối với những trẻ còn rụt rè, nhút nhát chưa tích cực giáo viên cần quan tâm, thường xuyên trò chuyện động viên trẻ trong các hoạt động sau.

***3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ:***

- Trẻ trả lời được câu hỏi.

- Trẻ có kỹ năng làm việc theo nhóm.

- Trẻ có kỹ năng phối hợp.

- Đánh giá theo mức độ:

+ Bao nhiêu % trẻ nhận ra số lượng và đếm đến 7, nhận biết mối quan hệ hơn - kém về số lượng trong phạm vi 7, biết so sánh thêm bớt tạo sự bằng nhau trong phạm vi 7.

+ Kỹ năng: Trẻ so sánh, thêm bớt theo yêu cầu của cô, sử dụng đồ dùng, đồ chơi thành thạo. Đạt:...%. CCG:...%. Chưa đạt:...% (Tên trẻ). Với những trẻ CCG, Chưa đạt thì giáo viên cho trẻ ôn lại và HĐG và HĐC.

-> Còn trẻ nào chưa chú ý, chưa thực hiện được yêu cầu, giáo viên cần chú ý đến trẻ đó và cho ôn lại trong giờ hoạt động góc và hoạt động chiều.

***\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\****

***Thứ tư, ngày 20 tháng 10 năm 2021***

**Đề tài: *Mẹ yêu***

**Lĩnh vực: PTTC-KNXH**

**I. Mục đích yêu cầu:**

***1. Kiến thức:***

- Trẻ biết được sự vất vả, tình cảm yêu thương chăm sóc và nuôi dưỡng của mẹ.

- Trẻ tả lại được hình dáng, ngoại hình, sở thích của mẹ.

- Trẻ biết một số ngày lễ lớn của bà của mẹ ( Ngày sinh nhật của mẹ, ngày 20/10).

- Trẻ biết một số hoạt động diễn ra trong ngày 20/10

***2. Kĩ năng:***

- Trẻ nói được lời chúc và lời cảm ơn đến bà đến mẹ.

- Trẻ diễn đạt đủ câu thể hiện tình cảm với mẹ: Nói lời chúc, cảm ơn..đến mẹ.

- Trẻ biết làm quà tặng mẹ.

***3. Thái độ:***

- Trẻ cảm nhận được tình cảm mẹ con và thể hiện tình cảm của mình thông qua các hoạt động.

- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động.

**II. Chuẩn bị:**

- Bảng gai, ảnh lô tô miêu tả hình dáng, đặc điểm, sở thích của mẹ.

- Lẵng hoa, bông hoa, giấy màu, dây ruy băng, hộp quà… nguyên vật liệu làm quà tặng mẹ.

- Video ngày sinh nhật của mẹ, đường link: <https://www.youtube.com/watch?v=JmW6mz6c_gs>

- Video về hoạt động và ý nghĩa ngày “Hội liên hiệp phụ nữ Việt Nam”. Đường link: <https://www.youtube.com/watch?v=aTfv-bSP8qk>

- Máy tính, nhạc bài hát: Mẹ yêu ơi, Bàn tay mẹ, Mẹ ơi có biết.

- Gửi nguồn học liệu hỗ trợ phụ huynh chăm sóc giáo dục trẻ tại nhà (đối với trẻ chưa đi học trực tiếp): Chuẩn bị quay video giờ học “Mẹ yêu” gửi vào zalo nhóm lớp.

**III. Tiến hành**

**\* Hoạt động 1: “Mẹ của con”**

- Cô và trẻ hát bài hát “Bàn tay mẹ”. Cô hỏi trẻ:

- Các con vừa hát bài gì? Bài hát hát nói về ai?

- Hằng ngày mẹ của con làm những gì cho con? (Trẻ kể theo ý trẻ). Vì sao mẹ phải làm thế?

- Được mẹ yêu thương chăm sóc con cảm thấy như thế nào? (Trẻ trả lời theo ý hiểu)

=> Các con ạ, hàng ngày mẹ các con phải đi làm rất vất vả, tối về lại nấu cho các con những bữa cơm ngon, mẹ luôn dành cho các con hững điều tốt đẹp nhất.

**\* Hoạt động 2: Ai hiểu mẹ nhất.**

- Cô giới thiệu trò chơi: Ai hiểu mẹ nhất:

- Cách chơi: Cô đã chuẩn bị rất nhiều hình ảnh tả về hình dáng, sở thích của mẹ. Nhiệm vụ của chúng mình lựa chọn hình ảnh gắn vào bảng của mình tả về mẹ mình sau đó đứng dậy giới thiệu về mẹ mình nhé!

- Cho trẻ lấy bảng gai và rổ lô tô về chỗ thực hiện.

- Cô mời trẻ cầm bảng của mình lên và miêu tả về mẹ của mình cho các bạn cùng nghe. (khi trẻ lên tả về mẹ, cô hỏi thêm trẻ về ngày sinh nhật của mẹ mình).

- Con có nhớ ngày sinh nhật mẹ không? Đó là ngày bao nhiêu? Có bạn nào nhớ về ngày sinh nhật của mẹ mình nữa không?

- Vào những ngày đó bố và các con thường làm những gì?

\* Có một bộ phim rất hay và ý nghĩa nói về tình cảm của một bạn nhỏ đối với mẹ nhân ngày sinh nhật của mẹ, các con cùng xem bạn nhỏ đã thể hiện tình cảm với mẹ như thế nào nhé. Cho trẻ xem video: <https://www.youtube.com/watch?v=JmW6mz6c_gs>

- Đoạn phim có những ai?

- Bạn nhỏ đã làm gì khi đến ngày sinh nhật của mẹ?

- Khi nhận được quà của bạn mẹ cảm thấy như thế nào? Và mẹ đã nói điều gì?

- Nếu là con, con sẽ làm gì trong ngày sinh nhật của mẹ?

=> Các con ạ! Ngày sinh nhật là ngày rất đặc biệt của mẹ, chỉ cần các con biết ngoan ngoãn, biết vâng lời ông bà bố mẹ, giúp mẹ những việc nhà đơn giản là mẹ đã cảm thấy vui lòng rồi.

- Ngoài ngày sinh nhật mẹ thì các con còn biết những ngày nào dành cho mẹ nữa?

- Vậy các con có biết hôm nay là ngày bao nhiêu không?(20/10) Ngày 20/10 là ngày gì?

- Đúng rồi! Ngày 20/10 là ngày phụ nữ Việt Nam, ngày của các bà các mẹ. Các con có biết ngày này thường diễn ra các hoạt động gì không?

- Để biết được ngày 20/10 có những hoạt động gì chúng mình cùng xem đoạn phim ngắn nói về ý nghĩa và các hoạt động trong ngày 20/10 nhé. Đường link: <https://www.youtube.com/watch?v=aTfv-bSP8qk>

- Trò chuyện về video: + Trong ngày 20/10 có những hoạt động gì? Vậy con sẽ làm gì gửi đến bà đến mẹ trong ngày 20/10?

=> Ngày 20/10 có rất nhiều các hoạt động để chúc mừng các bà các mẹ, các con có thể gửi những lời chúc tốt đẹp, những món quà ý nghĩa hoặc những bông hoa tươi thắm đến các bà, các mẹ đấy.

- Cho trẻ thể hiện những lời chúc gửi đến mẹ. (Cô nhắc trẻ biết nói lời chúc đủ câu và thể hiện tình cảm vào lời chúc).

**\* Hoạt động 3: Món quà tặng mẹ.**

- Để thể hiện tình yêu thương đối với mẹ chúng mình hãy cùng nhau làm các món quà tặng mẹ nhé.

- Nhiệm vụ của các con hãy chia thành 4 nhóm: nhóm cắm hoa, nhóm làm bưu thiếp, nhóm làm nơ kẹp tóc, nhóm trang trí hộp quà để tặng mẹ. Thời gian 1 bản nhạc, chúng mình hãy làm thật đẹp để mang về tặng mẹ nhé.

- Cô cho trẻ thực hiện trên nền nhạc “Mẹ yêu ơi” . Trong khi trẻ thực hiện cô đến từng nhóm động viên, nhắc nhở trẻ hoàn thiện sản phẩm.

- Nhận xét tuyên dương trẻ.

**\* Kết thúc:** Cho trẻ hát bài “ Mẹ ơi có biết”

**Đánh giá trẻ hàng ngày:**

***1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ:***

- Quan sát, theo dõi những trẻ có biểu hiện và dấu hiệu bất thường về sức khỏe.

- Quan sát theo dõi những trẻ biếng ăn, không ăn hết suất, khó ngủ.

-> Có trường hợp sức khỏe của trẻ không đảm bảo trong các hoạt động giáo viên cần cho trẻ nghỉ ngơi và theo dõi sức khỏe. Trường hợp trẻ vẫn có biểu hiện mệt mỏi hay đau yếu không đỡ giáo viên phải liên lạc ngay với phụ huynh để có biện pháp giải quyết kịp thời.

***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ:***

- Quan sát biểu cảm, hành động của trẻ trong các hoạt đông trong ngày.

- Trẻ tích cực, hứng thú, nề nếp khi tham gia các hoạt động.

-> Giáo viên cần quan tâm đến một số trẻ vẫn còn rụt rè, nhút nhát chưa tích cực. Đối với những trẻ còn rụt rè, nhút nhát chưa tích cực giáo viên cần quan tâm, thường xuyên trò chuyện động viên trẻ trong các hoạt động sau.

***3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ:***

- Trẻ trả lời được câu hỏi.

- Trẻ có kỹ năng làm việc theo nhóm.

- Trẻ có kỹ năng phối hợp.

- Đánh giá theo mức độ:

+ Bao nhiêu % trẻ tả lại được hình dáng, ngoại hình, sở thích của mẹ, biết được công ơn sinh thành, sự chăm và nuôi dưỡng của mẹ, biết gửi những lời chúc và làm quà tặng mẹ...

+ Kỹ năng: Trẻ nói được lời chúc và lời cảm ơn, lời chúc và làm những món quà gửi tặng đến bà đến mẹ. Đạt:...%. CCG:...%. Chưa đạt:...% (Tên trẻ). Với những trẻ CCG, Chưa đạt thì giáo viên cho trẻ ôn lại và HĐG, HĐNT và HĐC.

-> Còn trẻ nào chưa chú ý, chưa thực hiện được đúng theo yêu cầu, giáo viên cần chú ý đến trẻ đó trong giờ học sau.

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

***Thứ năm, ngày 21 tháng 10 năm 2021***

**Đề tài: *Bé tập kể chuyện “Quà tặng mẹ”***

**Lĩnh vực: PTNN**

**I. Mục đích yêu cầu**

***1. Kiến thức:***

- Trẻ nhớ tên nhân vật, nhớ diễn biến nội dung câu chuyện.

- Trẻ biết đánh giá tính cách nhân vật bé Nhi chăm ngoan, luôn biết yêu thương mẹ và những người thân yêu của mình.

- Trẻ nhớ được lời đối thoại của nhân vật trong truyện. Bước đầu biết kể chuyện cùng cô.

***2. Kỹ năng:***

- Trẻ thể hiện được ngữ điệu nhân vật trong truyện.

- Phát triển ngôn ngữ cho trẻ, trẻ trả lời câu hỏi rõ ràng, mạch lạc, đủ câu đủ ý.

***3. Thái độ:***

- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động.

- Giáo dục trẻ biết yêu thương kính trọng ông bà cha mẹ.

**II. Chuẩn bị:**

- Sa bàn rối, Sân khấu.

- Video “Quà tặng mẹ”. Nhạc nhẹ không lời.

- Chậu cây.

- Gửi nguồn học liệu hỗ trợ phụ huynh chăm sóc giáo dục trẻ tại nhà (đối với trẻ chưa đi học trực tiếp): Chuẩn bị quay video hoạt động học Truyện “ Quà tặng mẹ” gửi vào zalo nhóm lớp.

**III. Tiến hành:**

**\* Ổn định:**

- Trò chuyện cùng trẻ:

+ Xúm xít xúm xít trước khi vào giờ học cô cháu mình cùng hát thật hay bài hát “Mẹ yêu ơi” nhé!

+ Các con vừa hát bài gì? Bài hát nói về ai? Có bạn nào nhớ ngày sinh nhật của mẹ mình không?

- Có một câu chuyện cũng nói về ngày sinh nhật của mẹ, và bạn nhỏ trong truyện đã dành cho mẹ của mình một điều bất ngờ.

+ Cô tạo tình huống đọc trích dẫn: “Con xin hạt giống hoa để làm gì? Suỵt! Ông giữ bí mật cho cháu nhé”!

- Đố các con biết đó là lời đối thoại của ai? Trong câu chuyện gì?

- Câu chuyện nói về ngày gì? Để nhớ lại nội dung câu chuyện chúng mình nghe cô kể chuyện nhé.

**\* Hoạt động 1: Bé nghe cô kể.**

- Cô kể chuyện lần 1 kết hợp sa bàn rối trên nền nhạc không lời.

- Lần 2 cho trẻ xem video “truyện quà tặng mẹ”.

**\* Hoạt động 2: Bé cùng tìm hiểu.**

- Các con vừa được nghe câu chuyện gì? Trong câu chuyện có những nhân vật nào?

- Đố các con biết bố bạn Nhi nói gì với bạn Nhi? “Ngày mai là sinh nhật mẹ đấy! Bố thì thầm với bé Nhi”

- Khi nghe bố nói Nhi đã có suy nghĩ gì? “Vui quá, vậy thì Nhi phải có quà tặng mẹ mới được. Tìm quà gì bây giờ? Nhi đăm chiêu suy nghĩ như người lớn. Nhi có một gói kẹo bố cho, nhưng mẹ chẳng thích ăn kẹo. Hay là búp bê? Không được, mẹ lớn rồi, đâu có chơi búp bê”.

- Sau một hồi suy nghĩ Nhi đã nhớ ra điều gì? Cho trẻ nhắc lại lời của nhân vật. “Chợt bé Nhi nhớ ra: Đúng rồi, mẹ thích hoa! Sinh nhật mẹ năm ngoái, bố cũng tặng hoa cho mẹ”

- Và Nhi đã làm gì? “Nhìn ra vườn, Nhi thấy mấy cây hông, cây cúc ông trồng đang nở hoa, khoe sắc rực rỡ dưới ánh mặt trời. Nhưng Nhi muốn dành nhiều điều cho mẹ. Nhi muốn món quà tặng mẹ thật ý nghĩa. Nhi chạy đi tìm ông để hỏi xin hạt giống hoa. Ông ngạc nhiên lắm, không hiểu Nhi định làm gì”.

- Nhi đã nói gì với ông? Các con cùng nhắc lại lời của bạn Nhi nào. “Suỵt! Ông cứ cho cháu rồi ngày mai, cả nhà sẽ biết mà!” . Ông có cho bạn Nhi hạt giống không? Nhi dặn ông điều gì? “Nhìn thấy vẻ mặt quan trọng của Nhi, ông cũng đành chiều cháu gái. Cầm mấy hạt giống bé xíu trong tay, Nhi nói nhỏ:Ông nhớ giữ bí mật cho cháu đấy nhé!”

- Sau đó Nhi đã làm gì với những hạt giống đó?

- Vào ngày sinh nhật mẹ Nhi nói với mẹ như thế nào?

- Cuối cùng bạn Nhi có hoa để tặng mẹ không? Tâm trạng của bạn Nhi như thế nào?

- Mẹ đã nói gì với Nhi? “Mẹ cảm ơn con rất nhiều, món quà lớn nhất hôm nay mẹ nhận được chính là tình yêu thương của con dành cho mẹ chứ không phải bất kỳ món quà nào hết con gái ngoan của mẹ ạ!”.

- Chúng mình có yêu bạn Nhi không? Vì sao?

=> Giáo dục trẻ luôn biết yêu thương mẹ và những người thân yêu của mình.

**\* Hoạt động 3: Bé tập làm diễn viên.**

- Bây giờ sẽ là phần đặc biệt nhất dành cho các con, các con sẽ hóa thân làm những diễn viên nhí để cùng diễn lại nội dung câu chuyện “ Quà tặng mẹ” nhé.

- Hỏi trẻ con thích nhân vật nào trong chuyện?

- Cho trẻ nhận vai, đóng vai theo nội dung câu chuyện.

**\* Kết thúc:** Hoạt cảnh “Quà tặng mẹ” của các bé lớp 5 tuổi đã khép lại chương trình bé tập làm diễn viên, chúc các bé luôn vui khỏe và biết quan tâm yêu thương mẹ của mình như bạn Nhi trong câu chuyện mà chúng mình vừa thể hiện.

**Đánh giá trẻ hàng ngày:**

***1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ:***

- Quan sát, theo dõi những trẻ có biểu hiện và dấu hiệu bất thường về sức khỏe.

- Quan sát theo dõi những trẻ biếng ăn, không ăn hết suất, khó ngủ.

-> Có trường hợp sức khỏe của trẻ không đảm bảo trong các hoạt động giáo viên cần cho trẻ nghỉ ngơi và theo dõi sức khỏe. Trường hợp trẻ vẫn có biểu hiện mệt mỏi hay đau yếu không đỡ giáo viên phải liên lạc ngay với phụ huynh để có biện pháp giải quyết kịp thời.

***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ:***

- Quan sát biểu cảm, hành động của trẻ trong các hoạt đông trong ngày.

- Trẻ tích cực, hứng thú, nề nếp khi tham gia các hoạt động.

-> Giáo viên cần quan tâm đến một số trẻ vẫn còn rụt rè, nhút nhát chưa tích cực. Đối với những trẻ còn rụt rè, nhút nhát chưa tích cực giáo viên cần quan tâm, thường xuyên trò chuyện động viên trẻ trong các hoạt động sau.

***3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ:***

- Trẻ trả lời được câu hỏi.

- Trẻ có kỹ năng làm việc theo nhóm.

- Trẻ có kỹ năng phối hợp.

- Đánh giá theo mức độ:

+ Bao nhiêu % trẻ nói được lời đối thoại của nhân vật trong truyện. Bước đầu biết kể chuyện cùng cô.

+ Kỹ năng: Trẻ nói được lời thoại của nhân vật, trẻ trả lời câu hỏi mạch lạc đủ câu. Đạt:...%. CCG:...%. Chưa đạt:...% (Tên trẻ). Với những trẻ CCG, Chưa đạt thì giáo viên cho trẻ ôn lại và HĐG và HĐC.

-> Còn trẻ nào chưa chú ý, chưa thực hiện được đúng theo yêu cầu, giáo viên cần chú ý đến trẻ đó trong giờ HĐG hoạc HĐC.

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

***Thứ sáu, ngày 22 tháng 10 năm 2021***

**Đề tài: *Đặt lời mới theo giai điệu bài hát “Cả nhà thương nhau”***

**Lĩnh vực: PTTM**

**I. Mục đích yêu cầu:**

***1. Kiến thức:***

- Trẻ biết cách đặt lời mới theo giai điệu bài hát “Cả nhà thương nhau” theo hướng dẫn của cô.

- Biết chọn câu từ, nội dung phù hợp với giai điệu bài hát .

- Trẻ thuộc lời bài hát mới.

***2. Kĩ năng:***

- Trẻ hát đúng giai điệu của bài hát. Phát triển tai nghe cho trẻ,

- Thông qua tiết học giúp trẻ cảm nhận giai điệu âm nhạc tốt hơn và phát triển khả năng tư duy, sáng tạo ở trẻ.

***3. Thái độ:***

- Trẻ có ý thức kỷ luật, tập trung chú ý trong giờ học.

- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động cùng cô và các bạn.

**II. Chuẩn bị:**

- Nhạc bài hát “Cả nhà thương nhau”, “Gia đình nhỏ hạnh phúc to”.

- Gửi nguồn học liệu hỗ trợ phụ huynh chăm sóc giáo dục trẻ tại nhà (đối với trẻ chưa đi học trực tiếp): Gửi đường link hoạt động học đặt lời mới theo giai điệu bài hát “ Cả nhà thương nhau” gửi vào zalo nhóm lớp.

**III. Tiến hành**

\* **Hoạt động 1: Tai ai tinh nhất**

- Xúm xít xúm xít. Hỏi trẻ về chủ đề đang thực hiện.

- Hôm nay cô cháu mình cùng ôn lại các bài hát mà các con đã biết và cùng nhau giúp cho bài hát được mới lạ hơn bằng cách suy nghĩ tìm lời mới cho bài hát quen thuộc nhé!

- Trước khi tham gia vào hoạt động cô có một trò chơi dành tặng cho chúng mình, trò chơi mang tên: Tai ai tinh.

Để chơi được trò chơi này, chúng mình lắng nghe đoạn nhạc và nói xem đó là bài hát gì? Sáng tác của ai?

- Cô cho trẻ nghe 1 đoạn nhạc bài hát “Cả nhà thương nhau”. Trẻ đoán tên bài hát.

- Đúng rồi, đó là bài hát “Cả nhà thương nhau” do nhạc sĩ Phan Văn Minh sáng tác. Bây giờ cô cháu mình cùng hát theo giai điệu bài hát nhé!

- Các con cảm thấy giai điệu của bài hát như thế nào? Trẻ nêu cảm nhận cá nhân.

\* **Hoạt động 2: Dạy trẻ sáng tác lời mới theo giai điệu bài hát: “Cả nhà thương nhau”.**

- Giai điệu bài hát thật là hay. Từ giai điệu bài hát này, chúng mình có thể thay lời bài hát theo ý mình. Cô đã thay lời mới cho bài hát rồi, bây giờ chúng mình cùng nghe nhé!

|  |  |
| --- | --- |
| ***Lời cũ:*** Bài hát “Cả nhà thương nhau”.  Ba thương con vì con giống mẹ  Mẹ thương con vì con giống ba  Cả nhà ta cùng thương yêu nhau  Xa là nhớ gần nhau là cười | ***Lời mới:*** Bài hát “Nhà mình phòng chống corona”.  Ba thương con thì ba ở nhà  Mẹ thương con đừng đi qua xa  Khẩu trang đeo vào cho yêu tâm  Khi về nhớ rửa tay xà phòng. |

- Cô đã đặt tên cho bài hát là: “Nhà mình phòng chống corona”.

- Dựa trên giai điệu bài hát “Cả nhà thương nhau” cô đãng sáng tác ra lời mới cho bài hát mang ý nghĩa nhắc nhở các thành viên trong gia đình mình cũng như toàn xã hội phải luôn đề cao ý thức phòng chống dịch bệnh corona đấy các con ạ!

- Chúng mình thấy bài hát cô vừa sáng tác như thế nào?

- Để sáng tác được lời mới cho bài hát, chúng mình phải chú ý nghe thật tinh giai điệu từng câu hát, từng nốt nhạc nhé! Bây giờ cô la từng câu hát, chúng mình hãy chú ý nghe và la theo, rồi đặt lời theo đúng giai điệu từng câu hát.

- Cô la giai điệu từng câu hát. Hỏi trẻ lời của câu hát này như thế nào? Bạn nào đã nghĩ ra rồi hãy đứng lên đọc câu hát mà mình vừa sáng tác nhé!

- Tương tự với những câu hát tiếp theo cô cũng la từng câu hát cho trẻ nghe và đặt lời mới cho câu hát.

+ Cô ghi lại tất cả các câu trẻ đặt lên bảng. Trẻ cùng cô chọn lại những câu có nội dung phù hợp (Các câu phải có sự liên ý với nhau về nội dung và phù hợp với giai điệu của bài hát) gộp lại thành bài hát có lời mới hoàn chỉnh.

- Cô gợi mở để trẻ đặt tên cho bài hát trẻ vừa sáng tác.

- Cô cùng trẻ đọc lời mới vừa sáng tác. (3 - 4 lần).

- Bây giờ chúng mình sẽ thể hiện bài hát mình vừa sáng tác kết hợp với giai điệu bài hát nhé! (mở nhạc không lời).

- Rất hay, chúng mình cùng nghe nhạc và hát lại lần nữa nhé!

- Cô cho cả lớp hát, tổ nhóm cá nhân trẻ hát. Cô chú ý sửa sai, khen ngợi trẻ.

**\* Hoạt động 3: Nghe hát: Gia đình nhỏ hạnh phúc to**

**-** Vừa rồi chúng mình sáng tác bài hát rất hay, cô sẽ tặng cho các con 1 bài hát: “Gia đình nhỏ hạnh phúc to”do nhạc sĩ Nguyễn Văn Chung sáng tác, chúng mình cùng nghe nhé!

- Cô hát lần 1: Kết hợp với nhạc

- Cô hát lần 2: Cô cho cả lớp đứng lên hát cùng với cô theo nhạc bài hát: “Gia đình nhỏ hạnh phúc to”

**-** Buổi học âm nhạc đặt lời mới cho bài hát đến đây kết thúc rồi. Qua bài học này cô muốn chúng mình sẽ cùng sáng tác ra những bài hát mới theo những giai điệu bài hát quen thuộc để dành tặng cho ông bà bố mẹ của chúng ta nhé!

- Kết thúc hoạt động học.

***\* Kết thúc:*** Cô nhận xét chung.

**Đánh giá trẻ hàng ngày:**

***1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ:***

- Quan sát, theo dõi những trẻ có biểu hiện và dấu hiệu bất thường về sức khỏe.

- Quan sát theo dõi những trẻ biếng ăn, không ăn hết suất, khó ngủ.

-> Có trường hợp sức khỏe của trẻ không đảm bảo trong các hoạt động giáo viên cần cho trẻ nghỉ ngơi và theo dõi sức khỏe. Trường hợp trẻ vẫn có biểu hiện mệt mỏi hay đau yếu không đỡ giáo viên phải liên lạc ngay với phụ huynh để có biện pháp giải quyết kịp thời.

***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ:***

- Quan sát biểu cảm, hành động của trẻ trong các hoạt đông trong ngày.

- Trẻ tích cực, hứng thú, nề nếp khi tham gia các hoạt động.

-> Giáo viên cần quan tâm đến một số trẻ vẫn còn rụt rè, nhút nhát chưa tích cực. Đối với những trẻ còn rụt rè, nhút nhát chưa tích cực giáo viên cần quan tâm, thường xuyên trò chuyện động viên trẻ trong các hoạt động sau.

***3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ:***

- Trẻ trả lời được câu hỏi.

- Trẻ có kỹ năng làm việc theo nhóm.

- Trẻ có kỹ năng phối hợp.

- Đánh giá theo mức độ:

+ Bao nhiêu % trẻ đặt được lời mới theo giai điệu bài hát “Cả nhà thương nhau”

+ Kỹ năng: Trẻ cảm nhận giai điệu âm nhạc tốt hơn và phát triển khả năng tư duy, sáng tạo ở trẻ. Trẻ hát đúng giai điệu của bài hát.

Đạt:...%. CCG:...%. Chưa đạt:...% (Tên trẻ). Với những trẻ CCG, Chưa đạt thì giáo viên cho trẻ ôn lại và HĐG và HĐC.

-> Trẻ nào chưa chú ý, chưa thực hiện được đúng theo yêu cầu, giáo viên cần chú ý đến trẻ đó trong giờ HĐG và HĐC.

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*